

Số: *07*/2026/CBTT

An Giang, ngày 03 tháng 04 năm 2026

CÔNG BỐ THÔNG TIN ĐỊNH KỲ

**Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP HCM.**

1. Công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN TÀU CAO TỐC SUPERDONG – KIÊN GIANG

- Mã chứng khoán : SKG
- Địa chỉ trụ sở chính : Số 187 đường Nguyễn Trung Trực, Kp5, Đặc khu Phú Quốc, An Giang.
- Điện thoại : 0297 3 980 111
- Fax : 0297 3 846 180
- Email : info@superdong.com.vn

2. Nội dung thông tin công bố:

Công ty Cổ phần Tàu cao tốc Superdong – Kiên Giang (SKG) công bố Tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026. Chi tiết vui lòng xem tài liệu đính kèm.

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty (Mục quan hệ cổ đông) vào ngày 03/04/2026 tại đường dẫn <http://www.superdong.com.vn/quan-he-co-dong/>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Tài liệu đính kèm:

- Tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.



Người đại diện theo pháp luật

PHAN HỒNG PHÚC



CÔNG TY CỔ PHẦN TÀU CAO TỐC SUPERDONG – KIÊN GIANG
Địa chỉ: 187 Nguyễn Trung Trực, Khu phố 5, Đặc khu Phú Quốc, tỉnh An Giang, Việt Nam.
Điện thoại: 0297.3980111 Fax: 0297.3846180
Website: www.superdong.com.vn
Giấy CNĐKDN số: 1700556108

THƯ MỜI

THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Tàu cao tốc Superdong - Kiên Giang, Hội đồng quản trị Công ty trân trọng kính mời Quý Cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2026 như sau:

- 1. Thời gian tổ chức đại hội:** 8h30, ngày 24 tháng 04 năm 2026 (đón tiếp và đăng ký từ 8h00)
- 2. Địa điểm họp:** Khách sạn 5 sao Windsor – 18 An Dương Vương, phường An Đông, Tp. HCM.

3. Nội dung đại hội:

Tài liệu ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 được Công ty đăng tải tại website: www.superdong.com.vn (chuyên mục Quan hệ cổ đông) từ ngày **03/04/2026**.

4. Đăng ký dự họp:

Để chuẩn bị cơ sở vật chất đón tiếp Đại biểu, Quý Cổ đông vui lòng *Đăng ký tham dự Đại hội* hoặc gửi *Giấy đăng ký dự họp* theo thông tin tại Mục 6 trước ngày **21/04/2026**.

5. Ủy quyền tham dự đại hội:

Trong trường hợp ủy quyền cho người khác tham dự Đại hội, Quý Cổ đông vui lòng điền vào mẫu *Giấy ủy quyền tham dự Đại hội* của Công ty gửi kèm hoặc mẫu khác theo quy định tại Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 và gửi Giấy ủy quyền hợp lệ về địa chỉ nêu tại Mục 6 trước ngày **21/04/2026** hoặc xuất trình khi Người nhận ủy quyền đến tham dự Đại hội.

(Lưu ý: Giấy ủy quyền phải nêu rõ tên cá nhân, tổ chức được ủy quyền và phải có số lượng cụ thể cổ phần được ủy quyền. Giấy ủy quyền phải là bản chính, có chữ ký sống. Trường hợp là tổ chức thì Giấy ủy quyền phải có ký tên và đóng dấu hợp lệ của tổ chức đó).

6. Địa chỉ gửi văn bản và liên hệ hỗ trợ:

Văn phòng đại diện Công ty Cổ phần Tàu cao tốc Superdong - Kiên Giang

- Địa chỉ: Số 610 Điện Biên Phủ, phường Vườn Lài, Tp. Hồ Chí Minh.
- Điện thoại: (028) 3863 6316 – Fax: (028) 3868 8363

7. Cổ đông hoặc người nhận ủy quyền đến dự Đại hội vui lòng mang theo các giấy tờ sau:

- Thư mời họp và Giấy ủy quyền hợp lệ (nếu có);
- Thẻ CCCD/Hộ chiếu/Định danh điện tử mức độ 2 trên ứng dụng VneID hoặc/và bản sao hợp lệ Giấy CNĐKDN của tổ chức.

Rất hân hạnh được đón tiếp Quý Cổ đông tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.

Trân trọng!



Phan Hồng Phúc



CÔNG TY CỔ PHẦN TÀU CAO TỐC SUPERDONG - KIÊN GIANG
Địa chỉ: Số 187 Nguyễn Trung Trực, Khu phố 5, Đặc khu Phú Quốc, tỉnh An Giang.
Điện thoại: 0297.3980111 Fax: 0297.3846180
Website: www.superdong.com.vn

CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

(Bắt đầu lúc 8h30 ngày 24 tháng 04 năm 2026)

Thời gian	Nội dung
8h00 – 8h30	Đón khách và kiểm tra tư cách Đại biểu và khách mời: <ul style="list-style-type: none">Đón tiếp Đại biểu và khách mời;Kiểm tra tư cách Đại biểu, phát Thẻ để biểu quyết và Thông báo thông tin đăng nhập.
8h30 – 9h00	Khai mạc Đại hội: <ul style="list-style-type: none">Báo cáo kiểm tra tư cách Đại biểu tham dự Đại hội;Tuyên bố lý do, giới thiệu Chủ tọa;Giới thiệu Đoàn Chủ tọa, chỉ định Thư ký, Ban Kiểm tra tư cách Đại biểu;Chủ tọa giới thiệu Ban Kiểm phiếu và xin Đại hội biểu quyết;Thông qua Quy chế làm việc;Thông qua Chương trình Đại hội.
9h00 – 9h30	Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, Thành viên HĐQT độc lập và Ủy ban kiểm toán trình bày các nội dung sau: <ul style="list-style-type: none">Báo cáo của Hội đồng quản trị;Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc;Báo cáo của Ông Bùi Tiến Đức – Thành viên Hội đồng quản trị độc lập;Báo cáo của Bà Nguyễn Bích Nghĩa – Thành viên Hội đồng quản trị độc lập;Báo cáo hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập trong Ủy ban kiểm toán.
9h30 – 10h00	Các nội dung của tờ trình Đại hội: <ul style="list-style-type: none">Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2025;Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2025 và kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2026;Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2026;Báo cáo thù lao của Hội đồng quản trị, Ủy ban kiểm toán năm 2025 và kế hoạch thù lao, kinh phí hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2026;Lựa chọn công ty kiểm toán thực hiện soát xét báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026;Nội dung khác thuộc thẩm quyền ĐHĐCĐ.
10h00 – 10h30	Đại hội thảo luận và tiến hành biểu quyết từng vấn đề.
10h30 – 10h45	Nghỉ giải lao
10h45 – 11h00	Công bố kết quả kiểm Phiếu biểu quyết.
11h00 – 11h20	<ul style="list-style-type: none">Thư ký đọc dự thảo Biên bản họp và Nghị quyết ĐHĐCĐ;Đại hội biểu quyết thông qua nội dung Biên bản họp và Nghị quyết ĐHĐCĐ.
11h20	Tuyên bố bế mạc Đại hội.





CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY ỦY QUYỀN
THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

Kính gửi: Công ty Cổ phần Tàu cao tốc Superdong - Kiên Giang

Tên cổ đông:.....
Người đại diện theo pháp luật (đối với tổ chức):.....
CCCD/Hộ chiếu/CNĐKDN số:..... cấp ngày .../.../... tại.....
Địa chỉ:..... Điện thoại:.....
Tổng số cổ phần đại diện hoặc sở hữu:..... cổ phần.
(Cổ đông chọn một trong hai mục dưới đây, đánh dấu vào ô thích hợp)

1. ĐĂNG KÝ DỰ HỌP
2. ỦY QUYỀN CHO

Tên cá nhân/tổ chức:.....
CCCD/Hộ chiếu/CNĐKDN số:..... cấp ngày .../.../... tại.....
Địa chỉ:.....
Điện thoại:..... Email:.....
Số cổ phần được ủy quyền:..... cổ phần.

HOẶC

Trong trường hợp Quý Cổ đông không thể tham dự và không ủy quyền được cho người khác, Quý Cổ đông có thể ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT của Công ty theo nội dung dưới đây:

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Đánh dấu chọn	Số CP ủy quyền
1	Phan Hồng Phúc	Chủ tịch HĐQT		

(Lưu ý: Vui lòng đánh dấu vào ô "Đánh dấu chọn" và đề nghị Quý Cổ đông ghi rõ số lượng cụ thể cổ phần ủy quyền).

Nội dung ủy quyền:

Bên nhận ủy quyền được đại diện cho Bên ủy quyền thực hiện việc tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Tàu cao tốc Superdong - Kiên Giang tổ chức ngày 24 tháng 04 năm 2026 để thực hiện mọi quyền và nghĩa vụ tại Đại hội đồng cổ đông tương ứng với số cổ phần được ủy quyền. Bên ủy quyền hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc ủy quyền này và cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định hiện hành của Pháp luật, Điều lệ công ty.

Lưu ý:

Việc thực hiện ủy quyền phải tuân thủ theo các quy định liên quan của pháp luật về dân sự, Điều lệ công ty. Người nhận ủy quyền phải mang theo CCCD/Hộ chiếu/Định danh điện tử mức độ 2 trên ứng dụng VneID/Bản sao GCNĐKDN và Giấy ủy quyền khi tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026. Giấy ủy quyền này chỉ có giá trị khi là Giấy ủy quyền có chữ ký sống của hai bên, đối với trường hợp là tổ chức thì phải có thêm dấu sống của tổ chức đó. Giấy ủy quyền này sẽ hết giá trị khi cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Tàu cao tốc Superdong - Kiên Giang kết thúc.

BÊN NHẬN ỦY QUYỀN

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu – nếu có)

....., ngày tháng năm 2026

BÊN ỦY QUYỀN

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu – nếu có)



CÔNG TY CỔ PHẦN TÀU CAO TỐC SUPERDONG - KIÊN GIANG

Địa chỉ: Số 187 Nguyễn Trung Trực, Khu phố 5, Đặc khu Phú Quốc, tỉnh An Giang.

Điện thoại: 0297.3980111 Fax: 0297.3846180

Website: www.superdong.com.vn

DỰ THẢO

QUY CHẾ LÀM VIỆC

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

CÔNG TY CỔ PHẦN TÀU CAO TỐC SUPERDONG – KIÊN GIANG

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản dưới Luật kèm theo;
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/9/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 155/2020/NĐ-CP;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Tàu cao tốc Superdong – Kiên Giang;
- Quy chế nội bộ về quản trị của Công ty Cổ phần Tàu cao tốc Superdong – Kiên Giang.

Nhằm đảm bảo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Tàu cao tốc Superdong – Kiên Giang diễn ra thành công tốt đẹp, Hội đồng quản trị xây dựng Quy chế về nguyên tắc làm việc, ứng xử, biểu quyết trong Đại hội để Đại hội đồng cổ đông thông qua như sau:

1. MỤC ĐÍCH

- Đảm bảo trình tự, nguyên tắc ứng xử, biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty Cổ phần Tàu cao tốc Superdong – Kiên Giang diễn ra đúng quy định và thành công tốt đẹp.
- Các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thể hiện ý chí thống nhất của Đại hội đồng cổ đông, đáp ứng nguyện vọng, quyền lợi của cổ đông và đúng pháp luật.

2. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHẠM VI

- Đối tượng áp dụng: Tất cả các cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền) của cổ đông đang sở hữu cổ phiếu Công ty Cổ phần Tàu cao tốc Superdong – Kiên Giang và khách mời tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Tàu cao tốc Superdong – Kiên Giang đều phải chấp hành, tuân thủ các quy định tại Quy chế này, Điều lệ công ty và quy định hiện hành của pháp luật;
- Phạm vi áp dụng: Quy chế này được sử dụng cho việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Tàu cao tốc Superdong -- Kiên Giang.

3. GIẢI THÍCH THUẬT NGỮ/TỪ VIẾT TẮT

- Công ty : Công ty Cổ phần Tàu cao tốc Superdong – Kiên Giang;
- HĐQT : Hội đồng quản trị;

- BTC : Ban tổ chức;
- ĐHĐCĐ : Đại hội đồng cổ đông;
- Đại biểu : Cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền);
- Đại hội : Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.
- Bỏ phiếu điện tử : là việc Đại biểu sử dụng các thiết bị có kết nối Internet và thực hiện việc biểu quyết thông qua hệ thống bỏ phiếu điện tử do Công ty quy định và thông báo cho Đại biểu tại thời điểm Đại biểu đăng ký tham dự Đại hội.
- Hệ thống bỏ phiếu điện tử : là hệ thống được Công ty sử dụng và cung cấp cho Đại biểu các công cụ để thực hiện các quyền liên quan khi tham dự ĐHĐCĐ.
- Thẻ biểu quyết và Thông báo Thông tin đăng nhập : là tài liệu do Ban tổ chức phát cho Đại biểu tại thời điểm đăng ký tham dự Đại hội, được in trên một (01) tờ gồm hai (02) mặt, trong đó: Một mặt thể hiện thông tin đăng nhập hệ thống bỏ phiếu điện tử (tài khoản, mật khẩu và/hoặc mã QR Code); Mặt còn lại được sử dụng làm Thẻ biểu quyết để Đại biểu thực hiện biểu quyết bằng hình thức giơ thẻ tại Đại hội.

4. NỘI DUNG QUY CHẾ

4.1 Điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông

- Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số Đại biểu dự họp đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết;
- Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 1 Điều 19 Điều lệ công ty thì thông báo mời họp lần thứ hai được gửi trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ hai được tiến hành khi có số Đại biểu dự họp đại diện từ 33% tổng số phiếu biểu quyết trở lên;
- Trường hợp cuộc họp lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 2 Điều 19 Điều lệ công ty thì thông báo mời họp lần thứ ba phải được gửi trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ hai. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các Đại biểu dự họp.
- Lưu ý: Tỷ lệ cổ đông dự họp ĐHĐCĐ theo hình thức trực tiếp và bỏ phiếu điện tử được xác định khi Đại biểu có mặt trực tiếp tại địa điểm tổ chức ghi trên thông báo mời họp và thực hiện đăng ký tham dự với Ban tổ chức Đại hội.

4.2 Điều kiện cổ đông tham dự Đại hội

Các cổ đông có quyền biểu quyết của Công ty theo danh sách chốt tại ngày 26/03/2026 đều có quyền tham dự ĐHĐCĐ; có thể trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền cho một hoặc một số cá nhân, tổ chức khác dự họp hoặc dự họp thông qua một trong các hình thức quy định tại khoản 3 Điều 144 Luật Doanh nghiệp, Điều 16 Điều lệ công ty. Trường hợp có nhiều hơn một người đại diện được ủy quyền theo quy định của pháp luật thì phải xác định cụ thể số cổ phần của mỗi người đại diện.

4.3 Khách mời tại Đại hội

- Là các chức danh quản lý của Công ty, khách mời, thành viên trong BTC Đại hội không phải là cổ đông Công ty nhưng được mời tham dự Đại hội;
- Khách mời không tham gia phát biểu tại Đại hội (*trừ trường hợp được Chủ tọa Đại hội mời, hoặc có đăng ký trước với BTC Đại hội và được Chủ tọa Đại hội đồng ý*).

4.4 Đại biểu tham dự Đại hội phải tuân thủ các quy định sau

- Đúng giờ, trang phục lịch sự, trang trọng, tuân thủ việc kiểm tra an ninh (nếu có), giấy tờ tùy thân ...theo yêu cầu của Ban tổ chức Đại hội;
- Đại biểu thực hiện thủ tục đăng ký tham dự tại bộ phận đón tiếp trước hội trường Đại hội và được cấp Thẻ biểu quyết và Thông báo Thông tin đăng nhập. Tài liệu này được in trên một (01) tờ gồm hai (02) mặt, trong đó một mặt là thông tin đăng nhập hệ thống bỏ phiếu điện tử và mặt còn lại là Thẻ biểu quyết để Đại biểu sử dụng khi biểu quyết bằng hình thức giơ thẻ theo quy định tại Quy chế này. Tài liệu Đại hội được cung cấp và tra cứu trên hệ thống bỏ phiếu điện tử.
- Đại biểu đến muộn có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho Đại biểu đến muộn đăng ký tham dự; kết quả biểu quyết các vấn đề đã được tiến hành biểu quyết trước khi Đại biểu đó đến tham dự sẽ không bị ảnh hưởng;
- Để điện thoại ở chế độ rung hoặc tắt máy, khi cần thì ra bên ngoài đàm thoại;
- Không hút thuốc lá, giữ trật tự trong phòng Đại hội;
- Tuân thủ các quy định của Ban tổ chức, của Chủ tọa điều hành Đại hội;
- Trường hợp có Đại biểu/Khách mời không tuân thủ những quy định về kiểm tra hoặc các biện pháp, quy định nói trên, Chủ tọa sau khi xem xét một cách cẩn trọng, có thể từ chối hoặc trục xuất Đại biểu nói trên khỏi nơi diễn ra Đại hội để đảm bảo Đại hội diễn ra một cách bình thường theo chương trình kế hoạch.

4.5 Chủ tọa và Đoàn Chủ tọa

- Đoàn Chủ tọa gồm 01 Chủ tịch và các Thành viên;
- Chủ tịch Hội đồng quản trị làm Chủ tọa hoặc ủy quyền cho thành viên Hội đồng quản trị khác làm Chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông do Hội đồng quản trị triệu tập;
- Trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên Hội

đồng quản trị còn lại bầu một người trong số họ làm Chủ tọa cuộc họp theo nguyên tắc đa số. Trường hợp không bầu được người làm Chủ tọa, người ký tên triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông điều hành Đại hội đồng cổ đông bầu Chủ tọa cuộc họp trong số những người dự họp và người có phiếu bầu cao nhất làm Chủ tọa cuộc họp;

- Chủ tọa Đại hội có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết và hợp lý để điều hành cuộc họp Đại hội đồng cổ đông một cách có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp:
 - Bố trí chỗ ngồi tại địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông;
 - Bảo đảm an toàn cho mọi người có mặt tại các địa điểm họp;
 - Tạo điều kiện cho cổ đông tham dự (hoặc tiếp tục tham dự) Đại hội. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có toàn quyền thay đổi những biện pháp nêu trên và áp dụng tất cả các biện pháp cần thiết. Các biện pháp áp dụng có thể là cấp giấy vào cửa hoặc sử dụng những hình thức lựa chọn khác.
- Chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông có quyền sau đây:
 - Yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh hợp pháp, hợp lý khác;
 - Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của Chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.
- Chủ tọa có quyền hoãn cuộc họp Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số người đăng ký dự họp tối đa không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc và chỉ được hoãn cuộc họp hoặc thay đổi địa điểm họp trong trường hợp sau đây:
 - Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp;
 - Phương tiện thông tin tại địa điểm họp không bảo đảm cho cổ đông dự họp tham gia, thảo luận và biểu quyết;
 - Có người dự họp cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.
- Nhiệm vụ của Đoàn Chủ tọa:
 - Điều hành các hoạt động của Đại hội đồng cổ đông Công ty theo chương trình dự kiến của HĐQT đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
 - Hướng dẫn các Đại biểu và Đại hội thảo luận các nội dung có trong chương trình;
 - Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết;
 - Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu;
 - Giải quyết các vấn đề phát sinh trong suốt quá trình Đại hội.

- Nguyên tắc làm việc của Đoàn Chủ tọa: Đoàn Chủ tọa làm việc theo nguyên tắc tập thể, tập trung dân chủ, quyết định theo đa số.

4.6 Thư ký Đại hội

- Chủ tọa cử một hoặc một số người làm Thư ký cuộc họp;
- Nhiệm vụ của Thư ký Đại hội:
 - Ghi chép đầy đủ, trung thực nội dung Đại hội;
 - Tiếp nhận Phiếu đăng ký phát biểu/Phiếu đặt câu hỏi của Đại biểu;
 - Lập Biên bản họp và soạn thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông;
 - Hỗ trợ Chủ tọa công bố thông tin liên quan đến cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thông báo đến các cổ đông theo đúng quy định pháp luật và Điều lệ công ty;
 - Các nhiệm vụ khác theo yêu cầu của Chủ tọa.

4.7 Ban Kiểm phiếu

- Đại hội đồng cổ đông bầu một hoặc một số người vào Ban Kiểm phiếu theo đề nghị của Chủ tọa cuộc họp;
- Nhiệm vụ của Ban Kiểm phiếu:
 - Phổ biến nguyên tắc, thể lệ, hướng dẫn cách thức biểu quyết;
 - Kiểm và ghi nhận Phiếu biểu quyết; lập Biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả; chuyển biên bản cho Chủ tọa phê chuẩn kết quả biểu quyết;
 - Nhanh chóng thông báo kết quả biểu quyết cho Thư ký;
 - Xem xét và báo cáo Đại hội những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết hoặc đơn thư khiếu nại về kết quả biểu quyết.

4.8 Ban Kiểm tra tư cách Đại biểu:

- Chủ tọa cử một hoặc một số người làm trong Ban Kiểm tra tư cách Đại biểu phục vụ cuộc họp. Ban Kiểm tra tư cách Đại biểu của Đại hội gồm 01 Trưởng ban và các thành viên;
- Nhiệm vụ của Ban Kiểm tra tư cách Đại biểu:
 - Kiểm tra tư cách và tình hình cổ đông, đại diện cổ đông đến dự họp;
 - Trưởng Ban Kiểm tra tư cách Đại biểu báo cáo với Đại hội đồng cổ đông tình hình cổ đông dự họp. Nếu cuộc họp có đủ số lượng cổ đông và đại diện được ủy quyền có quyền dự họp đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết thì cuộc họp Đại hội đồng cổ đông Công ty được tổ chức tiến hành;
 - Tham gia kiểm phiếu các nội dung khác trước khi thành lập Ban Kiểm phiếu.

4.9 Phát biểu tại Đại hội

4.9.1. Nguyên tắc

- Việc thảo luận chỉ được thực hiện trong thời gian quy định và thuộc phạm vi các vấn đề trình bày trong chương trình nội dung cuộc họp Đại hội đồng cổ đông;
- Đại biểu có ý kiến có thể đặt câu hỏi vào Phiếu đặt câu hỏi và chuyển cho Thư ký Đại hội;
- Thư ký Đại hội sẽ chuyển các Phiếu đặt câu hỏi của Đại biểu lên cho Đoàn Chủ tọa.

4.9.2. Giải đáp ý kiến của các cổ đông

- Trên cơ sở câu hỏi của Đại biểu, Chủ tọa hoặc thành viên do Chủ tọa chỉ định sẽ giải đáp ý kiến Đại biểu;
- Trường hợp do giới hạn về thời gian tổ chức, các câu hỏi chưa được trả lời trực tiếp tại Đại hội sẽ được Công ty trả lời sau qua các phương thức phù hợp.

4.10. Biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội

4.10.1 Nguyên tắc

- Tất cả các vấn đề trong chương trình và nội dung họp của Đại hội đều phải được Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết công khai;
- Đại biểu thực hiện đăng ký tham dự tại địa điểm họp được ghi trong Thư mời họp đã gửi đến tất cả các cổ đông có tên trong danh sách chốt cổ đông ngày 26/03/2026 do VSDC cung cấp.
- Sau khi thực hiện đăng ký tham dự với Ban tổ chức Đại hội, Đại biểu sử dụng Thẻ biểu quyết và Thông báo Thông tin đăng nhập đã được cấp để đăng nhập vào hệ thống bỏ phiếu điện tử và thực hiện biểu quyết các nội dung tại Đại hội hoặc thực hiện biểu quyết bằng hình thức giơ thẻ khi được yêu cầu.
- Khi phát hiện thấy Thẻ biểu quyết và Thông báo Thông tin đăng nhập chứa tên đăng nhập, mật khẩu và/hoặc yếu tố định danh khác bị mất, đánh cắp, bị lộ, hoặc nghi bị lộ, Đại biểu phải thông báo ngay cho Công ty để kịp thời thực hiện khóa tên truy cập, thiết bị bảo mật. Đại biểu phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại, tổn thất và rủi ro xảy ra do lỗi của Đại biểu;
- Chủ tọa đề xuất các hình thức biểu quyết đối với từng vấn đề trong nội dung chương trình để Đại hội thông qua;
- Hình thức biểu quyết như sau:
 - o Biểu quyết bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết: hình thức này được dùng để thông qua các vấn đề như: Chương trình Đại hội; Quy chế làm việc tại Đại hội; Nhân sự Đoàn Chủ tọa; Nhân sự Ban Kiểm phiếu; thông qua Biên bản Đại hội, Nghị quyết Đại hội và các nội dung khác tại Đại hội (nếu có);
 - o Biểu quyết bằng hình thức bỏ phiếu điện tử: hình thức này được dùng để thông qua các

vấn đề: Báo cáo của Hội đồng quản trị; Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc; Báo cáo hoạt động của từng thành viên Hội đồng quản trị độc lập; Báo cáo của Ủy ban kiểm toán; Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2025 và biểu quyết thông qua các nội dung của Tờ trình tại Đại hội.

Lưu ý: Trường hợp Đại biểu không có thiết bị kết nối Internet, Ban tổ chức sẽ phát Phiếu biểu quyết để Đại biểu điền ý kiến. Sau khi hoàn tất, Đại biểu gửi lại Phiếu biểu quyết kèm Thông báo thông tin đăng nhập cho Ban Kiểm phiếu. Ban Kiểm phiếu sẽ căn cứ nội dung trên Phiếu biểu quyết để đăng nhập hệ thống và thực hiện biểu quyết tương ứng thay cho Đại biểu. Các Phiếu biểu quyết không hợp lệ được xem như là phiếu không thu về đối với những nội dung cần biểu quyết tại lần biểu quyết này.

4.10.2 Cách thức biểu quyết

- Khi biểu quyết bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết, mặt trước của Thẻ biểu quyết phải được giơ cao hướng về phía Đoàn Chủ tọa. Trường hợp Đại biểu không giơ Thẻ biểu quyết để biểu quyết trong cả ba lần biểu quyết Tán thành, Không tán thành hoặc Không có ý kiến của một vấn đề thì được xem như biểu quyết tán thành vấn đề đó. Trường hợp Đại biểu giơ cao Thẻ biểu quyết để biểu quyết nhiều hơn một (01) lần khi biểu quyết Tán thành, Không tán thành hoặc Không ý kiến của một vấn đề thì được xem như biểu quyết không hợp lệ. Theo hình thức biểu quyết bằng cách giơ Thẻ biểu quyết để biểu quyết, Thành viên Ban Kiểm phiếu đánh dấu mã Đại biểu và số phiếu biểu quyết tương ứng của từng Đại biểu Tán thành, Không tán thành, Không có ý kiến và Không hợp lệ;
- Khi biểu quyết bằng hình thức bỏ phiếu điện tử, Đại biểu chọn một trong ba phương án “Tán thành”, “Không tán thành”, “Không có ý kiến” với mỗi vấn đề được đưa ra biểu quyết tại Đại hội đã được cài đặt tại hệ thống bỏ phiếu điện tử. Sau đó, Đại biểu tiến hành xác nhận biểu quyết để hệ thống bỏ phiếu điện tử ghi nhận kết quả.
- Một số quy định khác khi thực hiện bỏ phiếu điện tử:
 - o Trong trường hợp phát sinh các vấn đề ngoài chương trình Đại hội đã gửi, Đại biểu có thể biểu quyết bổ sung. Nếu Đại biểu không thực hiện biểu quyết với những vấn đề phát sinh thì xem như Đại biểu không tiến hành bỏ phiếu biểu quyết vấn đề phát sinh đó.
 - o Đại biểu có thể thay đổi kết quả biểu quyết (nhưng không thể hủy kết quả biểu quyết); bao gồm cả kết quả biểu quyết bổ sung những vấn đề phát sinh ngoài chương trình Đại hội. Hệ thống trực tuyến chỉ ghi nhận kiểm phiếu đối với kết quả biểu quyết cuối cùng tại thời điểm kết thúc bỏ phiếu điện tử của từng đợt kiểm phiếu được quy định trong quy chế làm việc của Đại hội.
- Thời gian bỏ phiếu điện tử cho các vấn đề cần được biểu quyết tại Đại hội: Đại biểu thực hiện biểu quyết từ lúc hoàn tất thủ tục đăng ký dự họp đến trước khi BTC thông báo kết thúc thời gian bỏ phiếu điện tử cho các nội dung biểu quyết.

- Kết thúc thời gian bỏ phiếu, hệ thống không ghi nhận thêm kết quả bỏ phiếu điện tử từ Đại biểu.
- Khi biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết, đối với từng nội dung, Đại biểu chọn một trong ba phương án “Tán thành”, “Không tán thành”, “Không có ý kiến” được in sẵn trong Phiếu biểu quyết bằng cách đánh dấu vào ô mình chọn. Sau khi hoàn tất nội dung cần biểu quyết của Đại hội, Đại biểu gửi Phiếu biểu quyết về cho Ban Kiểm phiếu. Tính hợp lệ của Phiếu biểu quyết như sau:
 - o **Phiếu biểu quyết hợp lệ** là phiếu theo mẫu in sẵn do Ban tổ chức phát ra, có dấu đỏ của Công ty, không tẩy xoá, cạo sửa, rách, nát,... không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định cho phiếu này và phải có chữ ký, dưới chữ ký phải có đầy đủ họ tên được viết tay của Đại biểu tham dự và gửi về cho Ban Kiểm phiếu trước thời điểm Ban Kiểm phiếu thông báo hết thời gian bỏ phiếu. Trên Phiếu biểu quyết, nội dung biểu quyết (Báo cáo, Tờ trình) là hợp lệ khi Đại biểu đánh dấu chọn một (01) trong ba (03) lựa chọn biểu quyết.
 - o **Phiếu biểu quyết không hợp lệ:**
 - Là phiếu có nội dung không đúng theo các quy định của Phiếu biểu quyết hợp lệ;
 - Ghi thêm nội dung khác vào Phiếu biểu quyết;
 - Phiếu biểu quyết không theo mẫu in sẵn do Ban tổ chức phát ra, phiếu không có dấu đỏ của Công ty hoặc đã tẩy xoá, cạo sửa, viết thêm nội dung khác ngoài quy định cho Phiếu biểu quyết, phiếu không có chữ ký, không ghi đầy đủ họ tên của Đại biểu.

4.10.3 Thể lệ biểu quyết

Cứ 01 (một) cổ phần phổ thông tương đương với một quyền biểu quyết. Mỗi Đại biểu tham dự đại diện cho một hoặc nhiều quyền biểu quyết.

- Tại ngày chốt danh sách cổ đông (ngày 26/03/2026) tổng số cổ phần của Công ty là: 66.497.697 cổ phần tương đương với 66.497.697 quyền biểu quyết.
- Các vấn đề cần biểu quyết tại Đại hội chỉ được thông qua khi được số Đại biểu sở hữu và/hoặc đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả Đại biểu tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành. Riêng một số trường hợp vấn đề biểu quyết được quy định tại khoản 1 Điều 21 Điều lệ Công ty thì phải có sự đồng ý từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả Đại biểu tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành.
- Lưu ý: Trường hợp chấp thuận hợp đồng, giao dịch theo quy định tại khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp 2020, Cổ đông/Đại diện ủy quyền có lợi ích liên quan đến các bên trong hợp đồng, giao dịch không có quyền biểu quyết; các hợp đồng hoặc giao dịch này chỉ được chấp thuận khi có số Cổ đông/Đại diện ủy quyền chiếm từ 65% trên tổng số phiếu biểu quyết còn lại tán thành (theo khoản 3, 4 Điều 167 Luật Doanh nghiệp 2020).

4.10.4 Ghi nhận kết quả biểu quyết

- Tại Đại hội, Đại hội đồng cổ đông sẽ thông qua Ban Kiểm phiếu;
- Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ tổng hợp Phiếu biểu quyết đối với các Đại biểu tham dự bằng hình thức trực tiếp và thực hiện Biểu quyết bằng phương thức bỏ phiếu điện tử;
- Ban Kiểm phiếu sẽ kiểm tra số phiếu tán thành, không tán thành, không có ý kiến của từng nội dung và chịu trách nhiệm ghi nhận, thống kê và báo cáo kết quả kiểm Phiếu biểu quyết tại ĐHĐCĐ.

4.11 Biên bản, Nghị Quyết họp ĐHĐCĐ

Các nội dung tại Đại hội đồng cổ đông phải được Thư ký Đại hội ghi vào Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

5. Thực hiện

- Tất cả các Đại biểu, khách mời tham dự Đại hội có trách nhiệm tuân thủ đầy đủ các nội dung đã quy định tại Quy chế này, các quy định, nội quy, quy chế quản lý hiện hành của Công ty và các quy định pháp luật có liên quan;
- Các nội dung không được quy định chi tiết tại Quy chế này thì thống nhất áp dụng theo quy định tại Điều lệ công ty, Luật Doanh nghiệp 2020 và các văn bản pháp luật hiện hành của Nhà nước.

Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được ĐHĐCĐ Công ty biểu quyết thông qua.

**T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- Lưu: VT, Thư ký.

Phan Hồng Phúc



An Giang, ngày 02 tháng 04 năm 2026

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Kính trình: Quý Cổ đông Công ty Cổ phần Tàu cao tốc Superdong - Kiên Giang

Hội đồng quản trị Công ty xin báo cáo về kết quả hoạt động trong năm 2025, định hướng cho năm 2026 như sau:

I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY NĂM 2025

1. Tình hình kinh tế năm 2025

Năm 2025, nhờ vào việc điều chỉnh chính sách tài khóa theo hướng mở rộng, phối hợp với chính sách tiền tệ, nền kinh tế Việt Nam đạt mức tăng trưởng cao khi GDP tăng 8,02% so với năm ngoái, cao thứ hai trong giai đoạn 2011 - 2025. Ngoài ra, chỉ số lạm phát cũng được kiểm soát ở mức an toàn với chỉ số CPI ở mức 3,48%. Dù nền kinh tế nước ta đã có một năm phát triển mạnh mẽ, Công ty vẫn phải đối mặt với những rủi ro tiềm ẩn khi tình hình các tranh chấp địa chính trị trên thế giới diễn ra căng thẳng, tạo nên sự biến động phức tạp về giá nguyên liệu đầu vào, đặc biệt là dầu DO.

2. Tình hình hoạt động kinh doanh trong năm 2025

Năm 2025, thị trường khai thác có sự tăng trưởng về tổng cầu nhưng vẫn tiếp tục chịu tác động từ nhiều yếu tố bất lợi như diễn biến thời tiết phức tạp, cạnh tranh gay gắt tại một số tuyến trọng điểm và sự biến động của chi phí đầu vào. Mặc dù môi trường kinh doanh có nhiều thách thức, Công ty vẫn duy trì được hiệu quả hoạt động ổn định và cải thiện rõ rệt chất lượng tăng trưởng, nhờ việc tổ chức khai thác hợp lý các tuyến, chủ động điều chỉnh chiến lược kinh doanh theo diễn biến thị trường và tiếp tục phát huy lợi thế cạnh tranh sẵn có.

Kết quả thực hiện năm 2025 như sau:

ĐVT: Triệu đồng

Chỉ tiêu	TH 2024	KH 2025	TH 2025	% Tăng giảm	%TH 2025/ KH 2025
Vốn điều lệ	664.977	664.977	664.977	-	100,00%
Doanh thu thuần	381.114	418.252	421.949	10,71%	100,88%
Lợi nhuận trước thuế	41.360	-	59.059	42,80%	-
Lợi nhuận sau thuế	33.975	35.685	47.918	41,04%	134,28%

Năm 2025, doanh thu thuần của Công ty đạt 421,9 tỷ đồng, tăng 10,71% so với năm 2024 và vượt kế hoạch năm đã đề ra. Mức tăng trưởng này chủ yếu đến từ sự phục hồi của nhu cầu du lịch biển đảo và vận dụng các chiến lược cạnh tranh hiệu quả. Lợi nhuận trước thuế đạt 59,1 tỷ đồng, tăng 42,80% so với năm trước, trong khi lợi nhuận sau thuế đạt 47,9 tỷ đồng, tăng 41,04% so với năm 2024 và vượt 34,28% so với kế hoạch năm. Tốc độ tăng trưởng lợi nhuận cao hơn đáng kể so với tốc độ tăng trưởng doanh thu cho thấy hiệu quả khai thác, năng lực cạnh tranh và

năng lực kiểm soát chi phí của Công ty được cải thiện, đồng thời phản ánh sự tối ưu trong công tác tổ chức vận hành đội tàu và phân bổ công suất khai thác trên các tuyến vận tải. Đây là nền tảng quan trọng để Công ty tiếp tục duy trì sự ổn định trong hoạt động và nâng cao hiệu quả kinh doanh trong các giai đoạn tiếp theo.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

Trong năm, Công ty tiếp tục triển khai các hạng mục đầu tư theo định hướng nâng cao năng lực khai thác và chuẩn bị sẵn sàng cho giai đoạn tăng trưởng tiếp theo.

Công ty đã hoàn thành việc hoán cải và nâng cấp các tàu Superdong IX, X, XI, XII. Các hạng mục bao gồm nâng cấp hệ thống động cơ, cải thiện nội thất khoang hành khách, bổ sung trang thiết bị an toàn theo tiêu chuẩn mới và tối ưu hóa mức tiêu hao nhiên liệu. Việc hoàn tất các hạng mục này giúp củng cố lợi thế cạnh tranh, tăng độ tin cậy vận hành, giảm chi phí bảo trì, đồng thời đảm bảo sẵn sàng đáp ứng nhu cầu tăng cao trong mùa cao điểm.

Các dự án đóng phà cao tốc, phà cao tốc thay thế tàu cao tốc, phà cao tốc 03 thân vẫn đang được Công ty giám sát và phối hợp chặt chẽ với đối tác đóng tàu tại Malaysia để có thể đưa vào khai thác một cách hiệu quả.

Các khoản đầu tư lớn này không chỉ hướng tới mở rộng quy mô mà còn tập trung vào nâng cao chất lượng tài sản, tối ưu hóa chi phí vận hành và gia tăng hiệu suất sử dụng đội tàu. Việc đầu tư được thực hiện trên cơ sở cân đối dòng tiền, không làm gia tăng áp lực tài chính, phù hợp với chiến lược phát triển thận trọng và bền vững của Công ty.

4. Tình hình tài chính

Các chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2024	Năm 2025
Chỉ tiêu khả năng thanh toán			
Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	34,43	28,80
Hệ số thanh toán nhanh	Lần	32,36	27,05
Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	1,60	1,98
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	1,63	2,02
Năng lực hoạt động			
Vòng quay hàng tồn kho	Vòng	9,97	10,13
Vòng quay tổng tài sản	Vòng	0,42	0,46
Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	8,91	11,36
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân	%	3,85	5,37
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân	%	3,78	5,28
Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	10,39	13,74

II. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2025

(Chi tiết vui lòng tham khảo Báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2025 đã công bố thông tin tại Website Công ty ngày 26/01/2026).

1. Danh sách Hội đồng quản trị

STT	Thành viên	Chức vụ
1	Ông Phan Hồng Phúc	Chủ tịch HĐQT
2	Bà Nguyễn Thị Ngọc Nhung	Phó Chủ tịch HĐQT
3	Ông Puan Kwong Siing	Thành viên HĐQT kiêm TGD
4	Bà Nguyễn Thị Kim Hồng	Thành viên HĐQT kiêm Phó TGD
5	Bà Hà Nguyệt Nhi	Thành viên HĐQT không điều hành
6	Ông Bùi Tiến Đức	Thành viên HĐQT độc lập kiêm Chủ tịch UBKT
7	Bà Nguyễn Bích Nghĩa	Thành viên HĐQT độc lập kiêm Thành viên UBKT

2. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp
1	Ông Phan Hồng Phúc	05	100%
2	Bà Nguyễn Thị Ngọc Nhung	05	100%
3	Ông Puan Kwong Siing	05	100%
4	Bà Nguyễn Thị Kim Hồng	05	100%
5	Bà Hà Nguyệt Nhi	05	100%
6	Bà Nguyễn Bích Nghĩa	05	100%
7	Ông Bùi Tiến Đức	05	100%

3. Các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định/Biên bản họp	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01/2025/NQ- HĐQT	28/02/2025	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền tham dự ĐHĐCĐ thường niên năm 2025; - Ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị lựa chọn thời gian, địa điểm tổ chức và chương trình họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025. 	100%
2	02/2025/NQ- HĐQT	11/03/2025	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua việc thanh lý tàu Superdong III; - Giao cho Ban Tổng Giám đốc triển khai việc đàm phán với các đối tác, nhà cung ứng, giám sát chặt chẽ quá trình triển khai dự án sao cho vừa đảm bảo tối đa quyền lợi của Công ty vừa tuân thủ đúng các quy 	100%

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định/Biên bản họp	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			định pháp luật, Điều lệ công ty; đồng thời có trách nhiệm báo cáo định kì hoặc khi có sự việc phát sinh cũng như khi có yêu cầu của Hội đồng quản trị.	
3	03/2025/NQ- HĐQT	29/03/2025	Thông qua việc gia hạn thời gian bàn giao phà cao tốc 03 thân.	100%
4	04/2025/NQ- HĐQT	01/04/2025	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua Báo cáo thường niên năm 2024; - Thông qua các nội dung chuẩn bị cho cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025. 	100%
5	05A/2025/NQ- HĐQT	12/05/2025	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua triển khai việc chi trả cổ tức năm 2024 bằng tiền mặt; - Thông qua việc lựa chọn công ty kiểm toán thực hiện soát xét Báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025. 	100%
6	05B/2025/NQ- HĐQT	12/05/2025	Thông qua thù lao của HĐQT, UBKT, Người quản trị kiêm Thư ký công ty và lương của Người điều hành Công ty năm 2025.	100%
7	BBH	06/06/2025	Ban Tổng Giám đốc báo cáo tình hình hoạt động kinh doanh Quý 2 năm 2025 và trao đổi, thảo luận kế hoạch kinh doanh trong thời gian sắp tới.	100%
8	06/2025/NQ- HĐQT	26/09/2025	Thông qua việc chuyển đổi cấp tàu từ của đăng kiểm Việt Nam sang cấp quốc tế của đăng kiểm Ý (RINA) đối với hợp đồng đóng phà cao tốc thay thế cho tàu cao tốc đã được thông qua tại Nghị quyết HĐQT số 11/2019/NQ-HĐQT ngày 17 tháng 12 năm 2019.	100%
9	BBH	26/12/2025	Ban Tổng Giám đốc báo cáo tình hình hoạt động kinh doanh Quý 4 năm 2025.	100%
10	07/2025/NQ- HĐQT	30/12/2025	Thông qua việc miễn lãi suất phát sinh trong năm 2025 và chấp thuận phân kỳ	100%

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định/Biên bản họp	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			thanh toán khoản công nợ còn lại theo lịch thanh toán mới đối với hợp đồng thanh lý phà Superdong PI và Superdong PII giữa Công ty Cổ phần Tàu cao tốc Superdong - Kiên Giang và Công ty Kaibouk Shipyards (M) SDN.BHD.	

4. Về hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị đối với Ban Tổng Giám đốc

Trong năm 2025, Hội đồng quản trị đã thực hiện chức năng giám sát đối với hoạt động điều hành của Ban Tổng Giám đốc theo quy định của pháp luật, Điều lệ công ty và các quy chế quản trị nội bộ. Trên cơ sở theo dõi tình hình hoạt động của doanh nghiệp trong năm, Hội đồng quản trị đánh giá rằng Ban Tổng Giám đốc đã nghiêm túc thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và của Hội đồng quản trị.

Ban Tổng Giám đốc đã tổ chức triển khai các nhiệm vụ điều hành theo đúng định hướng chiến lược của Công ty, đồng thời chủ động điều chỉnh các giải pháp quản lý và vận hành phù hợp với diễn biến của thị trường. Trong bối cảnh ngành vận tải hành khách đường thủy vẫn chịu tác động từ nhiều yếu tố như cạnh tranh trong ngành, biến động chi phí và điều kiện thời tiết, Ban Điều hành đã duy trì được sự ổn định trong hoạt động khai thác và đảm bảo hiệu quả vận hành của doanh nghiệp.

Hội đồng quản trị ghi nhận vai trò của Tổng Giám đốc trong việc điều phối hoạt động của Ban Điều hành và các bộ phận quản lý trong Công ty. Các hoạt động điều hành được triển khai theo hướng tăng cường hiệu quả khai thác, tối ưu hóa nguồn lực và nâng cao chất lượng quản lý vận hành. Sự phối hợp giữa các bộ phận trong hệ thống điều hành được duy trì ổn định, góp phần đảm bảo hoạt động của Công ty được triển khai thông suốt và hiệu quả.

Kết quả kinh doanh đạt được trong năm 2025 cho thấy các giải pháp điều hành đã phát huy hiệu quả khi doanh thu và lợi nhuận của Công ty đều ghi nhận mức tăng trưởng tích cực so với năm trước và vượt các chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra.

Bên cạnh hoạt động kinh doanh, Ban Tổng Giám đốc cũng đã chú trọng củng cố nền tảng quản trị nội bộ và duy trì các nguyên tắc quản trị doanh nghiệp phù hợp với yêu cầu của công ty niêm yết. Công tác quản lý và kiểm soát nội bộ được duy trì ổn định, đảm bảo các hoạt động của Công ty được triển khai minh bạch, tuân thủ các quy định của pháp luật và bảo vệ quyền lợi của cổ đông.

Hội đồng quản trị cũng ghi nhận những nỗ lực của Ban Tổng Giám đốc trong việc chuẩn bị các điều kiện cần thiết cho giai đoạn phát triển tiếp theo của Công ty. Trong bối cảnh doanh nghiệp đang bước vào giai đoạn chuyển đổi nhằm hướng tới chu kỳ tăng trưởng mới, Ban Điều hành đã từng bước chuẩn bị các nền tảng về tổ chức, nguồn lực và hệ thống vận hành nhằm hỗ trợ việc triển khai các định hướng chiến lược trong giai đoạn 2025 – 2030.

Trên cơ sở kết quả giám sát trong năm 2025, Hội đồng quản trị đánh giá rằng Ban Tổng Giám đốc đã hoàn thành tốt nhiệm vụ điều hành được giao, đảm bảo hoạt động của Công ty được triển khai phù hợp với các định hướng chiến lược đã được Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng

quản trị thông qua. Những kết quả đạt được trong năm đã góp phần củng cố nền tảng hoạt động của doanh nghiệp và tạo tiền đề thuận lợi cho việc triển khai các kế hoạch phát triển trong giai đoạn tiếp theo.

5. Báo cáo chi phí lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ủy ban kiểm toán và Ban Tổng Giám đốc Công ty:

ĐVT: đồng

ST T	Họ và tên	Chức danh	Tổng thù lao	Tổng lương	Thưởng	Tổng thu nhập
Hội đồng quản trị						
1	Ông Phan Hồng Phúc	Chủ tịch HDQT	480.000.000	-	-	480.000.000
2	Bà Nguyễn Thị Ngọc Nhung	Phó CT HDQT	240.000.000	793.022.000	97.295.000	1.130.317.000
3	Ông Puan Kwong Siing	Thành viên HDQT	120.000.000	2.401.622.000	290.000.000	2.811.622.000
4	Bà Hà Nguyệt Nhi	Thành viên HDQT	120.000.000	302.222.000	36.975.000	459.197.000
5	Bà Nguyễn Thị Kim Hồng	Thành viên HDQT	120.000.000	1.921.622.000	232.000.000	2.273.622.000
6	Bà Nguyễn Bích Nghĩa	Thành viên HDQT	240.000.000	-	-	240.000.000
7	Ông Bùi Tiến Đức	Thành viên HDQT	300.000.000	-	-	300.000.000
Tổng			1.620.000.000	5.418.488.000	656.270.000	7.694.758.000
Ủy ban kiểm toán						
1	Ông Bùi Tiến Đức	Chủ tịch	NT	-	-	NT
2	Bà Nguyễn Bích Nghĩa	Thành viên	NT	-	-	NT
Tổng			NT	-	-	NT
Kế toán trưởng						
1	Bà Bùi Thị Hồng Đào	Kế toán trưởng	-	998.622.000	127.050.000	1.125.672.000
Tổng			-	958.400.000	122.100.000	1.125.672.000
Ban Tổng Giám đốc						

1	Ông Puan Kwong Siing	Tổng GD	NT	NT	NT	NT
2	Bà Nguyễn Thị Kim Hồng	Phó Tổng GD	NT	NT	NT	NT
Tổng			NT	NT	NT	NT
TỔNG CỘNG			1.620.000.000	6.417.110.000	783.320.000	8.820.430.000

6. Phương hướng hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2026

DVT: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện 2025	Kế hoạch 2026	%KH 2026/TH 2025
Vốn điều lệ	664.977	664.977	100,00%
Doanh thu thuần	421.949	483.716	114,64%
Lợi nhuận sau thuế	47.918	47.998	100,17%
Cổ tức (%) (*)	5%	5%	100,00%

(*) Mức cổ tức này sẽ được chi trả theo kết quả phân phối lợi nhuận được ĐHCĐ Công ty thông qua cho năm tài chính 2025.

Theo định hướng của Công ty, năm 2026 không chỉ là năm tăng trưởng về kết quả kinh doanh mà còn là năm củng cố năng lực của doanh nghiệp trên nhiều phương diện, bao gồm vận hành, quản trị và phát triển dịch vụ, nhằm tạo nền tảng cho giai đoạn phát triển với quy mô lớn hơn trong tương lai.

Tầm nhìn phát triển của doanh nghiệp trong giai đoạn mới

Trên cơ sở đánh giá xu hướng phát triển của ngành du lịch và vận tải biển đảo, Hội đồng quản trị nhận định rằng giai đoạn phát triển tiếp theo của Công ty không chỉ đơn thuần là mở rộng quy mô hoạt động vận tải mà còn là quá trình nâng cao vai trò của doanh nghiệp trong chuỗi giá trị của ngành du lịch biển đảo.

Trong mô hình hoạt động trước đây, Công ty chủ yếu tập trung vào việc khai thác các tuyến vận tải hành khách bằng tàu cao tốc giữa đất liền và các khu vực đảo. Mô hình này đã giúp doanh nghiệp xây dựng được vị thế nhất định trên thị trường và tạo dựng nền tảng hoạt động ổn định trong nhiều năm qua. Tuy nhiên, cùng với sự phát triển của ngành du lịch biển đảo và sự thay đổi trong nhu cầu của du khách, Hội đồng quản trị cho rằng doanh nghiệp cần từng bước mở rộng phạm vi hoạt động của mình theo hướng tham gia sâu hơn vào các hoạt động dịch vụ liên quan đến du lịch biển đảo. Khi nhu cầu của khách hàng ngày càng đa dạng, việc cung cấp các dịch vụ bổ trợ bên cạnh hoạt động vận tải sẽ giúp doanh nghiệp nâng cao giá trị dịch vụ và tăng khả năng cạnh tranh trên thị trường.

Theo định hướng này, hoạt động vận tải hành khách vẫn tiếp tục giữ vai trò nền tảng trong mô hình phát triển của Công ty, đồng thời là cơ sở để mở rộng các hoạt động dịch vụ khác. Việc phát triển các dịch vụ bổ trợ sẽ được triển khai theo hướng thận trọng và phù hợp với năng lực vận hành của doanh nghiệp, đảm bảo sự cân bằng giữa mở rộng hoạt động và duy trì hiệu quả kinh doanh.

Khi doanh nghiệp từng bước mở rộng vai trò của mình trong chuỗi giá trị của ngành du lịch biển đảo, khả năng khai thác thị trường và mức độ gắn kết với khách hàng cũng sẽ được nâng cao. Điều này không chỉ giúp doanh nghiệp tạo ra các nguồn giá trị gia tăng mới mà còn góp phần củng cố vị thế của Công ty trong lĩnh vực vận tải hành khách đường thủy.

Trên cơ sở đó, định hướng phát triển Công ty giai đoạn 2025 – 2030 là xây dựng mô hình doanh nghiệp vận tải và dịch vụ biển đảo có năng lực vận hành toàn diện, trong đó hoạt động vận tải tiếp tục giữ vai trò trung tâm, đồng thời được hỗ trợ bởi các dịch vụ bổ trợ ngày càng hoàn thiện. Việc từng bước hình thành mô hình phát triển này sẽ giúp Công ty nâng cao khả năng thích ứng với những thay đổi của thị trường, đồng thời tạo nền tảng cho sự phát triển ổn định trong dài hạn.

Các trụ cột chiến lược trong giai đoạn phát triển tiếp theo

Trên cơ sở tầm nhìn phát triển đã được xác lập, định hướng quá trình phát triển của Công ty trong giai đoạn tiếp theo sẽ được triển khai dựa trên một số trụ cột chiến lược trọng tâm. Những trụ cột này không chỉ định hình hướng đi của doanh nghiệp trong trung và dài hạn mà còn tạo nền tảng để nâng cao năng lực vận hành và củng cố vị thế của Công ty trong lĩnh vực vận tải hành khách đường thủy theo tuyến cố định.

Hiện đại hóa và đa dạng hóa hệ thống phương tiện vận tải

Một trong những định hướng quan trọng trong chiến lược phát triển của Công ty là tiếp tục hiện đại hóa và đa dạng hóa đội phương tiện vận tải. Trong bối cảnh nhu cầu vận chuyển hành khách tại các khu vực biển đảo ngày càng gia tăng, việc xây dựng đội phương tiện vận tải có cấu trúc phù hợp với đặc điểm của từng tuyến khai thác sẽ giúp doanh nghiệp nâng cao hiệu quả hoạt động.

Theo định hướng này, Công ty sẽ tiếp tục duy trì, nâng cấp và khai thác hiệu quả đội tàu cao tốc hiện có, đồng thời từng bước nghiên cứu khả năng phát triển thêm, triển khai các loại phương tiện vận tải có quy mô và cấu hình khác nhau. Việc đa dạng hóa phương tiện giúp doanh nghiệp linh hoạt hơn trong việc tổ chức khai thác các tuyến vận tải, qua đó nâng cao khả năng đáp ứng nhu cầu của thị trường.

Trong dài hạn, định hướng đội phương tiện của Công ty được phát triển theo hướng hiện đại, phù hợp với đặc điểm vận hành của từng tuyến và tối ưu hiệu suất khai thác, nhằm đảm bảo sự cân bằng giữa hiệu quả kinh tế và chất lượng dịch vụ.

Từng bước nâng cao năng lực kỹ thuật trong quản lý đội tàu

Song song với việc phát triển đội phương tiện, Công ty cũng xác định việc tăng cường năng lực kỹ thuật trong quản lý và vận hành đội tàu là một yếu tố quan trọng trong chiến lược phát triển của doanh nghiệp.

Theo định hướng này, Công ty sẽ tiếp tục nâng cao năng lực trong các hoạt động kỹ thuật liên quan đến đội tàu, bao gồm bảo trì, bảo dưỡng, sửa chữa và duy tu phương tiện vận tải thủy. Việc chủ động hơn trong các hoạt động kỹ thuật không chỉ giúp doanh nghiệp nâng cao hiệu quả quản lý chi phí mà còn góp phần đảm bảo sự ổn định trong hoạt động khai thác.

Trong dài hạn, định hướng Công ty sẽ từng bước phát triển năng lực kỹ thuật ở mức cao hơn, tiến tới xây dựng khả năng thực hiện các hoạt động kỹ thuật chuyên sâu đối với phương tiện vận tải thủy, qua đó nâng cao tính chủ động trong việc phát triển và quản lý đội tàu.

Phát triển hệ sinh thái dịch vụ gắn với vận tải biển đảo

Bên cạnh việc củng cố năng lực vận tải, Công ty định hướng từng bước phát triển hệ sinh thái dịch vụ gắn với hoạt động vận tải hành khách đường thủy, qua đó mở rộng phạm vi hoạt động và gia tăng giá trị dịch vụ cung cấp cho khách hàng.

Trong những năm gần đây, xu hướng phát triển của ngành du lịch biển đảo cho thấy nhu cầu của du khách ngày càng đa dạng. Bên cạnh việc di chuyển giữa các điểm đến, du khách ngày càng quan tâm nhiều hơn đến các trải nghiệm tổng thể, bao gồm dịch vụ lưu trú, tham quan, giải trí và các tiện ích du lịch đi kèm. Sự thay đổi này mở ra những cơ hội mới cho các doanh nghiệp vận tải biển đảo trong việc tham gia sâu hơn vào chuỗi giá trị của ngành du lịch. Trên cơ sở đánh giá xu hướng thị trường, Hội đồng quản trị nhận định rằng việc phát triển hệ sinh thái dịch vụ gắn với vận tải biển đảo sẽ giúp Công ty tận dụng tốt hơn các lợi thế sẵn có, đồng thời tạo ra các nguồn giá trị gia tăng mới trong hoạt động kinh doanh.

Theo định hướng này, hoạt động vận chuyển hành khách tiếp tục giữ vai trò nền tảng trong cấu trúc hoạt động của doanh nghiệp, đồng thời là cơ sở để phát triển các dịch vụ bổ trợ. Các dịch vụ như trung chuyển hành khách, dịch vụ tại cảng cũng như các hoạt động hợp tác với các doanh nghiệp trong lĩnh vực du lịch và lưu trú sẽ được nghiên cứu và phát triển nhằm nâng cao trải nghiệm tổng thể của hành khách. Việc phát triển các dịch vụ bổ trợ không chỉ giúp nâng cao chất lượng dịch vụ mà còn góp phần đa dạng hóa nguồn thu của doanh nghiệp, giảm sự phụ thuộc vào doanh thu từ hoạt động vận tải thuần túy. Khi doanh nghiệp có thể tham gia sâu hơn vào chuỗi giá trị của ngành du lịch biển đảo, khả năng khai thác thị trường và mở rộng hoạt động trong dài hạn cũng sẽ được nâng cao.

Việc từng bước hình thành hệ sinh thái dịch vụ gắn với vận tải biển đảo sẽ giúp Công ty nâng cao năng lực cạnh tranh và từng bước mở rộng phạm vi hoạt động trong giai đoạn phát triển tiếp theo.

Phát huy các lợi thế nền tảng của doanh nghiệp

Song song với các định hướng chiến lược nêu trên, Hội đồng quản trị xác định việc phát huy các lợi thế nền tảng của doanh nghiệp là yếu tố quan trọng nhằm đảm bảo quá trình phát triển trong giai đoạn mới được triển khai trên cơ sở ổn định và bền vững.

Một trong những lợi thế quan trọng của Công ty là vị thế thương hiệu đã được xây dựng trong nhiều năm qua trên thị trường hoạt động. Với kinh nghiệm khai thác hơn 20 năm và mạng lưới tuyến vận tải kết nối các khu vực du lịch biển đảo trọng điểm, thương hiệu của Công ty đã tạo được sự nhận diện và niềm tin đối với hành khách cũng như các đối tác trong ngành du lịch.

Bên cạnh lợi thế về thương hiệu, Công ty cũng sở hữu nền tảng tài chính ổn định và cơ cấu vốn an toàn, đây là yếu tố quan trọng giúp doanh nghiệp duy trì khả năng chủ động trong việc triển khai các kế hoạch đầu tư và phát triển trong dài hạn.

Ngoài ra, đội ngũ nhân sự có kinh nghiệm trong lĩnh vực vận tải biển đảo cũng là một trong những nguồn lực quan trọng của Công ty. Trong bối cảnh ngành vận tải hành khách đường thủy đòi hỏi tiêu chuẩn chuyên môn và an toàn ngày càng cao, việc duy trì đội ngũ nhân sự có trình độ chuyên môn vững vàng sẽ góp phần đảm bảo sự ổn định và hiệu quả trong hoạt động khai thác.

Đổi mới công nghệ như động lực nâng cao năng lực vận hành

Trong bối cảnh nền kinh tế và ngành du lịch đang bước vào giai đoạn chuyển đổi mạnh mẽ dưới tác động của công nghệ, Công ty nhận định rằng việc đẩy mạnh ứng dụng công nghệ trong hoạt động kinh doanh và quản trị doanh nghiệp là yếu tố quan trọng giúp nâng cao năng lực cạnh tranh của Công ty trong dài hạn.



Theo định hướng của Hội đồng quản trị, công nghệ không chỉ được xem là công cụ hỗ trợ hoạt động kinh doanh mà còn là nền tảng giúp doanh nghiệp nâng cao hiệu quả quản lý và tối ưu hóa các quy trình vận hành. Khi các giải pháp công nghệ được triển khai một cách đồng bộ, doanh nghiệp có thể cải thiện khả năng kiểm soát hoạt động, nâng cao chất lượng dịch vụ và sử dụng nguồn lực hiệu quả hơn.

Trong lĩnh vực kinh doanh, Công ty tiếp tục định hướng phát triển các nền tảng bán vé và dịch vụ trực tuyến nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho hành khách trong quá trình tiếp cận dịch vụ. Việc phát triển các kênh bán hàng số không chỉ giúp nâng cao trải nghiệm khách hàng mà còn giúp doanh nghiệp mở rộng khả năng tiếp cận thị trường.

Trong hoạt động vận hành, định hướng tăng cường ứng dụng các giải pháp công nghệ nhằm hỗ trợ công tác quản lý đội tàu và kiểm soát hoạt động khai thác. Việc ứng dụng các hệ thống quản lý vận hành hiện đại sẽ giúp doanh nghiệp theo dõi hiệu suất khai thác của các tuyến vận tải, kiểm soát tiêu hao nhiên liệu và tối ưu hóa việc phân bổ nguồn lực. Ứng dụng công nghệ trong quản trị nội bộ cũng được xem là một yếu tố quan trọng nhằm nâng cao tính minh bạch và hiệu quả trong quản lý doanh nghiệp. Các hệ thống quản trị dữ liệu và điều hành hiện đại sẽ giúp Ban Điều hành nâng cao chất lượng ra quyết định và tăng cường khả năng kiểm soát rủi ro trong hoạt động của Công ty. Việc từng bước thúc đẩy ứng dụng công nghệ trong các hoạt động của doanh nghiệp sẽ tạo ra nền tảng quan trọng để Công ty nâng cao năng lực vận hành và thích ứng tốt hơn với những thay đổi của thị trường.

Trên cơ sở các định hướng chiến lược nêu trên, Hội đồng quản trị xác định năm 2026 là giai đoạn quan trọng trong quá trình chuẩn bị cho chu kỳ phát triển tiếp theo của Công ty. Những nền tảng được xây dựng trong năm sẽ tạo điều kiện để doanh nghiệp từng bước mở rộng quy mô hoạt động, nâng cao năng lực vận hành và củng cố vị thế của mình trên thị trường. Hội đồng quản trị tin tưởng rằng với nền tảng tài chính ổn định, vị thế thương hiệu đã được xây dựng trong nhiều năm cùng với đội ngũ nhân sự có kinh nghiệm trong lĩnh vực vận tải biển đảo, Công ty sẽ tiếp tục duy trì sự ổn định trong hoạt động kinh doanh và từng bước mở rộng phạm vi hoạt động trong giai đoạn phát triển tiếp theo. Trong quá trình đó, Hội đồng quản trị sẽ tiếp tục thực hiện vai trò định hướng chiến lược và giám sát hoạt động của Ban Điều hành nhằm đảm bảo các kế hoạch phát triển của Công ty được triển khai phù hợp với mục tiêu dài hạn, đồng thời tạo ra giá trị bền vững cho cổ đông và các bên liên quan.

III. BÁO CÁO VỀ CÁC GIAO DỊCH

- Giao dịch giữa công ty, công ty con, công ty do công ty đại chúng nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên Vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan của thành viên đó:***

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Số giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với Công ty	Số nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch
1	Công ty Kai buok Shipyard	Tổ chức liên quan của TV HĐQT kiêm			17/08/2023	NQ số 09/2023/NQ-HĐQT ngày	Nội dung: Hợp đồng đóng phà cao tốc 3 thân.

	(M) SDN.BHD	TGD Puan Kwong Siing				16/08/2023	Số lượng: 02 phà. Giá trị: 5,15 triệu USD/phà.	
2	Công ty Kaibuok Shipyards (M) SDN.BHD	Tổ chức liên quan của TV HĐQT kiêm TGD Puan Kwong Siing				22/02/2023	NQ số 01/2023/NQ- HĐQT ngày 21/02/2023	Nội dung: Hợp đồng thanh lý phà Superdong PI, PII. Số lượng: 02 phà. Giá trị: 2,8 triệu USD.
3	Bà Hà Nguyệt Nhi	Thành viên HĐQT				13/05/2022	NQ số 03/2022/NQ- HĐQT ngày 24/03/2022	Nội dung: Hợp đồng thuê văn phòng Hà Tiên. Số lượng: 01 vp. Giá trị: 12 triệu vnd/tháng.
4	Công ty Kaibuok Shipyards (M) SDN.BHD	Tổ chức liên quan của TV HĐQT kiêm TGD Puan Kwong Siing				10/09/2022	NQ số 07/2022/NQ- HĐQT ngày 09/09/2022	Nội dung: Hợp đồng hoán cải các tàu cao tốc Superdong IX, X, XI, XII. Số lượng: 04 tàu. Giá trị: 4,6 triệu USD.
5	Công ty Kaibuok Shipyards (M) SDN.BHD	Tổ chức liên quan của TV HĐQT kiêm TGD Puan Kwong Siing				22/12/2019	NQ số 10/2019/NQ- HĐQT ngày 28/11/2019 và NQ số 11/2019/NQ- HĐQT ngày 17/12/2019	Nội dung: Hợp đồng đóng phà cao tốc thay thế tàu cao tốc. Số lượng: 04 phà. Giá trị: 280 tỷ đồng. Giai đoạn 1: 2,8 triệu USD.
6	Công ty Kaibuok Shipyards	Tổ chức liên quan của TV HĐQT kiêm				16/02/2018	NQ số 01/2018/NQ- HĐQT ngày	Nội dung: Hợp đồng đóng phà cao tốc tuyến



(M) SDN.BHD	TGD Puan Kwong Siing				15/01/2018 và NQ số 02/2018/NQ- HĐQT ngày 06/02/2018	Rạch Giá - Phú Quốc. Số lượng: 01 phà. Giá trị: 2,65 triệu USD.
----------------	-------------------------	--	--	--	--	--

2. Giao dịch giữa công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch:

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Số giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với Công ty	Số nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch
1	Công ty Kaibuok Shipyard (M) SDN.BHD	Tổ chức liên quan của TV HĐQT kiêm TGD Puan Kwong Siing			17/08/2023	NQ số 09/2023/NQ-HĐQT ngày 16/08/2023	Nội dung: Hợp đồng đóng phà cao tốc 3 thân. Số lượng: 02 phà. Giá trị: 5,15 triệu USD/phà.
2	Công ty Kaibuok Shipyard (M) SDN.BHD	Tổ chức liên quan của TV HĐQT kiêm TGD Puan Kwong Siing			22/02/2023	NQ số 01/2023/NQ-HĐQT ngày 21/02/2023	Nội dung: Hợp đồng thanh lý phà Superdong PI, PII. Số lượng: 02 phà. Giá trị: 2,8 triệu USD.
3	Công ty Kaibuok Shipyard (M) SDN.BHD	Tổ chức liên quan của TV HĐQT kiêm TGD Puan Kwong Siing			10/09/2022	NQ số 07/2022/NQ-HĐQT ngày 09/09/2022	Nội dung: Hợp đồng hoán cải các tàu cao tốc Superdong IX, X, XI, XII. Số lượng: 04 tàu.

							Giá trị: 4,6 triệu USD.
4	Công ty Kaibuok Shipyard (M) SDN.BHD	Tổ chức liên quan của TV HDQT kiêm TGD Puan Kwong Siing			22/12/2019	NQ số 10/2019/NQ-HDQT ngày 28/11/2019 và NQ số 11/2019/NQ-HDQT ngày 17/12/2019	Nội dung: Hợp đồng đóng phà cao tốc thay thế tàu cao tốc. Số lượng: 04 phà. Giá trị: 280 tỷ đồng. Giai đoạn I: 2,8 triệu USD.
5	Công ty Kaibuok Shipyard (M) SDN.BHD	Tổ chức liên quan của TV HDQT kiêm TGD Puan Kwong Siing			16/02/2018	NQ số 01/2018/NQ-HDQT ngày 15/01/2018 và NQ số 02/2018/NQ-HDQT ngày 06/02/2018	Nội dung: Hợp đồng đóng phà cao tốc tuyến Rạch Giá - Phú Quốc. Số lượng: 01 phà. Giá trị: 2,65 triệu USD.

IV. HOẠT ĐỘNG CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ ĐỘC LẬP

Công ty có hai thành viên Hội đồng quản trị độc lập, gồm Ông Bùi Tiến Đức và Bà Nguyễn Bích Nghĩa. Các thành viên này có vai trò giám sát và đánh giá hoạt động của Ban Tổng Giám đốc một cách khách quan, đặc biệt trong việc kiểm soát xung đột lợi ích giữa các bên liên quan. Trong năm 2025, các thành viên đã thực hiện tốt trọng trách được giao, đồng thời tiếp tục đóng góp tích cực vào việc nâng cao hiệu quả quản trị và giám sát hoạt động của Công ty theo định hướng phát triển đã xác lập. Với chuyên môn vững vàng và quan điểm độc lập, Ông Bùi Tiến Đức và Bà Nguyễn Bích Nghĩa đã đưa ra những phân tích sâu sắc, góp phần nâng cao chất lượng quyết định và tối ưu hóa quy trình quản trị doanh nghiệp.

Trên đây là báo cáo tóm tắt hoạt động của Hội đồng quản trị về thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2025 và phương hướng hoạt động năm 2026.

Kính trình Đại hội!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Phan Hồng Phúc

An Giang, ngày 01 tháng 04 năm 2026

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Kính gửi: Quý Cổ đông Công ty Cổ phần Tàu cao tốc Superdong - Kiên Giang

Ban Tổng Giám đốc Công ty xin báo cáo về kết quả hoạt động trong năm 2025 và định hướng cho năm 2026 như sau:

1. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2025

DVT: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025	% Tăng giảm
Vốn điều lệ	664.977	664.977	-
Doanh thu thuần	381.114	421.949	10,71%
Lợi nhuận trước thuế	41.360	59.059	42,80%
Lợi nhuận sau thuế	33.975	47.918	41,04%

Năm 2025, môi trường kinh doanh của Công ty chịu tác động đồng thời từ sự phục hồi mạnh mẽ của ngành du lịch và sự gia tăng cạnh tranh gay gắt từ các doanh nghiệp cùng ngành. Trong đó, xu hướng phục hồi của du lịch nội địa, đặc biệt tại các điểm đến biển đảo, đã tạo nền tảng thuận lợi cho sự gia tăng tổng cầu của toàn thị trường khai thác.

Bối cảnh thị trường và các yếu tố thuận lợi

Theo ghi nhận của ngành du lịch, lượng khách đến các địa bàn trọng điểm như Phú Quốc và các khu vực đảo lân cận tiếp tục tăng trưởng tích cực. Riêng Phú Quốc trong năm 2025 đã đón hơn 7,6 triệu lượt khách, góp phần thúc đẩy nhu cầu vận chuyển hành khách từ đất liền ra đảo và giữa các đảo trong khu vực. Sự gia tăng nhu cầu du lịch biển đảo, cùng với xu hướng du lịch trải nghiệm thiên nhiên và nghỉ dưỡng ven biển ngày càng phổ biến, đã tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động khai thác của Công ty. Bên cạnh sự phục hồi của thị trường du lịch, các chính sách thúc đẩy du lịch nội địa, đầu tư phát triển hạ tầng giao thông và quảng bá điểm đến của các địa phương cũng góp phần hỗ trợ tích cực cho hoạt động của ngành vận tải hành khách ven biển theo tuyến cố định. Những yếu tố này giúp số lượt vận chuyển hành khách của Công ty được cải thiện, đồng thời nâng cao hiệu suất khai thác của đội tàu trên các tuyến vận tải chính.

Trong bối cảnh đó, Công ty tiếp tục phát huy các lợi thế sẵn có về thương hiệu, kinh nghiệm vận hành và mạng lưới tuyến khai thác để duy trì hoạt động ổn định và nâng cao hiệu quả kinh doanh. Việc tổ chức khai thác linh hoạt, phân bổ công suất đội tàu phù hợp với nhu cầu thực tế của từng tuyến đã giúp Công ty tận dụng tốt cơ hội từ sự phục hồi của thị trường du lịch biển đảo. Song song với hoạt động vận tải cốt lõi, Công ty cũng tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ trong hoạt động bán vé và quản lý hành khách. Hệ thống bán vé trực tuyến và việc cập nhật đầy đủ thông tin các tuyến tàu trên website đã giúp hành khách dễ dàng tiếp cận thông tin, đặt vé và thanh toán thuận tiện hơn. Việc áp dụng các giải pháp công nghệ này

không chỉ góp phần nâng cao trải nghiệm của khách hàng mà còn giúp giảm thiểu sai sót trong quá trình vận hành và cải thiện hiệu quả quản lý.

Ngoài ra, Công ty tiếp tục khai thác và phát triển các dịch vụ hậu cần và tiện ích tại cảng như khu ẩm thực, khu nghỉ ngơi và các dịch vụ phục vụ hành khách. Những hoạt động này góp phần nâng cao chất lượng dịch vụ tổng thể, đồng thời tạo thêm nguồn thu bổ sung bên cạnh hoạt động vận tải chính.

Với nền tảng hoạt động được xây dựng qua nhiều năm, cùng với lợi thế về cơ cấu vốn và khả năng duy trì thanh khoản ổn định, Công ty tiếp tục đảm bảo năng lực tài chính vững chắc để duy trì hoạt động kinh doanh an toàn trong bối cảnh thị trường có nhiều biến động.

Các yếu tố khó khăn và thách thức trong năm 2025

Bên cạnh những thuận lợi từ sự phục hồi của ngành du lịch và nhu cầu vận tải hành khách gia tăng, hoạt động kinh doanh của Công ty trong năm 2025 cũng phải đối mặt với nhiều thách thức từ môi trường kinh doanh và đặc thù của ngành vận tải hành khách đường biển theo tuyến cố định.

Trước hết, yếu tố thời tiết tiếp tục là một trong những rủi ro lớn đối với hoạt động khai thác. Trong năm 2025, tình hình bão, áp thấp nhiệt đới và biến động tại khu vực Nam Bộ và vùng biển Tây Nam diễn biến phức tạp hơn so với thông lệ nhiều năm trước. Những điều kiện thời tiết bất lợi này đã ảnh hưởng trực tiếp đến tần suất khai thác tàu trên một số tuyến vận tải. Nhiều thời điểm Công ty buộc phải tạm ngưng hoạt động nhằm đảm bảo an toàn cho hành khách và phương tiện. Việc gián đoạn khai thác trong các giai đoạn thời tiết xấu đã tác động nhất định đến hiệu quả vận chuyển và doanh thu của Công ty.

Bên cạnh yếu tố thiên nhiên, áp lực cạnh tranh trên thị trường khai thác ngày càng gia tăng, đặc biệt tại các tuyến trọng điểm kết nối các điểm du lịch lớn như Rạch Giá – Phú Quốc, Hà Tiên – Phú Quốc, Rạch Giá – Nam Du, Sóc Trăng – Côn Đảo và Phan Thiết – Phú Quý. Một số doanh nghiệp cùng ngành đã áp dụng các chính sách giá linh hoạt, tăng cường khuyến mãi và nâng cấp phương tiện nhằm mở rộng thị phần. Những động thái này tạo áp lực đáng kể lên môi trường cạnh tranh, buộc Công ty phải liên tục nâng cao chất lượng dịch vụ và tối ưu hiệu quả vận hành để duy trì lợi thế cạnh tranh.

Hoạt động kinh doanh của Công ty cũng chịu ảnh hưởng rõ nét từ tính mùa vụ theo tuyến cố định. Nhu cầu đi lại thường tăng mạnh vào các giai đoạn cao điểm du lịch, lễ và Tết, trong khi giảm đáng kể vào mùa mưa bão và các tháng thấp điểm. Sự phân hóa giữa mùa cao điểm và thấp điểm khiến doanh thu và hiệu quả khai thác của Công ty không phân bổ đồng đều trong năm, gây áp lực trong việc tối ưu công suất đội tàu và kiểm soát chi phí vận hành.

Ngoài ra, đặc thù của ngành vận tải hành khách ven biển cũng đặt ra thách thức trong công tác quản trị nguồn nhân lực. Hoạt động khai thác tàu yêu cầu đội ngũ thuyền viên có trình độ chuyên môn cao, kinh nghiệm thực tế và khả năng làm việc trong điều kiện môi trường khắc nghiệt. Trong bối cảnh cạnh tranh lao động ngày càng gia tăng, việc tuyển dụng và giữ chân nguồn nhân lực chất lượng cao đòi hỏi Công ty phải tiếp tục đầu tư cho đào tạo, xây dựng môi trường làm việc ổn định và phát triển đội ngũ nhân sự kế cận.

Đánh giá tổng thể kết quả hoạt động kinh doanh năm 2025

Mặc dù môi trường kinh doanh trong năm 2025 tồn tại nhiều thách thức từ yếu tố thời tiết, cạnh tranh trong ngành và yếu tố mùa vụ, kết quả hoạt động của Công ty vẫn ghi nhận sự tăng trưởng tích cực so với năm trước và vượt các chỉ tiêu đã đề ra.

Trong năm, doanh thu thuần của Công ty đạt 421,95 tỷ đồng, tăng 10,71% so với năm 2024. Lợi nhuận sau thuế đạt 47,92 tỷ đồng, tăng 41% so với cùng kỳ và vượt kế hoạch đề ra. Kết quả này cho thấy khả năng thích ứng của Công ty trước các biến động của thị trường cũng như hiệu quả trong công tác điều hành và tổ chức khai thác. Một điểm đáng chú ý trong kết quả năm 2025 là tốc độ tăng trưởng lợi nhuận cao hơn đáng kể so với tốc độ tăng trưởng doanh thu, phản ánh sự cải thiện về chất lượng tăng trưởng và hiệu quả vận hành. Điều này đạt được nhờ việc kiểm soát tốt giá vốn, tối ưu hóa lịch trình khai thác và nâng cao hệ số sử dụng đội tàu trên các tuyến vận tải có nhu cầu cao.

Trong bối cảnh cạnh tranh về giá diễn ra gay gắt tại một số tuyến trọng điểm, Công ty kiên định với chiến lược tăng trưởng có chọn lọc, tập trung vào hiệu quả tài chính thay vì mở rộng thị phần bằng mọi giá. Việc không tham gia cuộc đua giảm giá toàn diện giúp Công ty bảo toàn biên lợi nhuận, duy trì chất lượng dịch vụ và đảm bảo khả năng tái đầu tư trong dài hạn. Cách tiếp cận này đã góp phần quan trọng vào việc cải thiện hiệu quả kinh doanh trong năm.

Bên cạnh đó, Công ty tiếp tục phát huy lợi thế về năng lực vận hành và kinh nghiệm khai thác các tuyến vận tải biển đảo. Việc điều chỉnh linh hoạt tần suất khai thác theo mùa vụ, kết hợp với việc tối ưu phân bổ đội tàu giữa các tuyến, đã giúp nâng cao hiệu suất khai thác và hạn chế tối đa các chi phí vận hành không cần thiết.

Kết quả kinh doanh năm 2025 cũng cho thấy nền tảng tài chính của Công ty tiếp tục được củng cố. Với cơ cấu vốn thận trọng và không sử dụng đòn bẩy tài chính, Công ty duy trì được khả năng thanh khoản tốt và giảm thiểu rủi ro tài chính trong bối cảnh thị trường có nhiều biến động. Đây là yếu tố quan trọng giúp Công ty duy trì sự ổn định trong hoạt động kinh doanh và tạo dư địa cho các kế hoạch đầu tư trong giai đoạn tiếp theo.

Nhìn chung, kết quả đạt được trong năm 2025 phản ánh sự cải thiện rõ rệt về hiệu quả hoạt động và chất lượng tăng trưởng của Công ty. Việc duy trì đà tăng trưởng doanh thu, cải thiện lợi nhuận và đảm bảo nền tảng tài chính vững chắc đã tạo tiền đề quan trọng để Công ty tiếp tục triển khai các định hướng phát triển trong giai đoạn tới, đồng thời củng cố vị thế cạnh tranh trong lĩnh vực vận tải hành khách ven biển bằng phương tiện cao tốc.

2. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

2.1. Tình hình tài sản

DVT: Triệu đồng

Chi tiêu	Năm 2024		Năm 2025	
	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng
Tài sản ngắn hạn	493.280	54,89%	520.651	56,77%
Tiền và các khoản tương đương tiền	165.983	18,47%	7.543	0,82%
Khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	10.000	1,11%	180.000	19,63%
Các khoản phải thu ngắn hạn	280.324	31,19%	292.858	31,93%
Hàng tồn kho	29.659	3,30%	31.706	3,46%
Tài sản ngắn hạn khác	7.314	0,81%	8.544	0,93%
Tài sản dài hạn	405.443	45,11%	396.492	43,23%
Các khoản phải thu dài hạn	805	0,09%	905	0,10%

Chỉ tiêu	Năm 2024		Năm 2025	
	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng
Tài sản cố định	358.930	39,94%	374.637	40,85%
Tài sản dở dang dài hạn	32.275	3,59%	5.859	0,64%
Tài sản dài hạn khác	13.432	1,49%	15.091	1,64%
Tổng tài sản	898.722	100,00%	917.143	100,00%

Tại thời điểm cuối năm 2025, tổng tài sản của Công ty đạt 917,143 tỷ đồng, tăng 2,05% so với năm 2024, phản ánh xu hướng mở rộng quy mô tài sản ở mức thận trọng và phù hợp với định hướng phát triển ổn định. Cơ cấu tài sản tiếp tục có sự dịch chuyển theo hướng gia tăng tỷ trọng tài sản ngắn hạn, trong khi tài sản dài hạn giảm nhẹ về tỷ trọng. Cụ thể, tài sản ngắn hạn tăng 5,5%, từ 493,280 tỷ đồng lên 520,651 tỷ đồng, chiếm 56,77% tổng tài sản. Động lực chính đến từ khoản đầu tư tài chính ngắn hạn tăng mạnh từ 10 tỷ đồng lên 180 tỷ đồng (các khoản tiền gửi có kỳ hạn), cho thấy Công ty chủ động phân bổ lại nguồn vốn nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng vốn trong ngắn hạn. Ngược lại, tiền và các khoản tương đương tiền giảm mạnh xuống còn 7,543 tỷ đồng, phản ánh việc dòng tiền được chuyển dịch sang các kênh đầu tư sinh lời cao hơn. Các khoản phải thu ngắn hạn và hàng tồn kho tăng nhẹ, phù hợp với quy mô hoạt động kinh doanh trong năm.

Tính đến cuối năm, tài sản dài hạn giảm 2,2%, từ 405,443 tỷ đồng xuống 396,492 tỷ đồng, chiếm 43,23% tổng tài sản. Trong đó, tài sản cố định tiếp tục tăng thêm gần 16 tỷ đồng, đạt 374,637 tỷ đồng, cho thấy Công ty vẫn duy trì đầu tư nâng cấp phương tiện và năng lực khai thác cốt lõi. Tài sản dở dang dài hạn giảm mạnh từ 32,275 tỷ đồng xuống 5,859 tỷ đồng, phản ánh việc hoàn tất quá trình nâng cấp các tàu Superdong IX, X, XI, XII. Các khoản phải thu dài hạn và tài sản dài hạn khác không có biến động đáng kể. Nhìn chung, cơ cấu tài sản năm 2025 thể hiện sự linh hoạt hơn trong quản trị dòng tiền, đồng thời vẫn đảm bảo duy trì nền tảng tài sản dài hạn phục vụ hoạt động kinh doanh bền vững.

2.2. Cơ cấu nguồn vốn

DVT: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2024		Năm 2025	
	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng
Nợ phải trả	14.386	1,60%	18.137	1,98%
Nợ ngắn hạn	14.326	1,59%	18.077	1,97%
Nợ dài hạn	60	0,01%	60	0,01%
Vốn chủ sở hữu	884.336	98,40%	899.005	98,02%
Vốn đầu tư của chủ sở hữu	884.336	98,40%	899.005	98,02%
Nguồn kinh phí và các quỹ khác	0	0%	0	0%
Tổng nguồn vốn	898.722	100%	917.143	100%

Trong năm 2025, cơ cấu nguồn vốn của Công ty tiếp tục thể hiện sự ổn định và an toàn, phù hợp với định hướng duy trì chính sách tự chủ tài chính. Vốn chủ sở hữu đạt 899,005 tỷ đồng, chiếm 98,02% tổng nguồn vốn, tăng so với mức 884,336 tỷ đồng của năm 2024, phản ánh việc Công ty tiếp tục tích lũy lợi nhuận và duy trì nền tảng tài chính vững chắc. Vốn đầu tư

của chủ sở hữu giữ nguyên ở mức 664,977 tỷ đồng, cho thấy Công ty không gia tăng vốn góp trong năm mà tập trung tối ưu hiệu quả sử dụng nguồn vốn hiện có.

Nợ phải trả của Công ty tăng nhẹ lên 18,137 tỷ đồng, tương đương 1,98% tổng nguồn vốn, chủ yếu đến từ nợ ngắn hạn. Nợ dài hạn tiếp tục duy trì ở mức rất thấp, không thay đổi so với năm trước. Với việc không phát sinh các chi phí lãi vay, Công ty hầu như không chịu áp lực về nghĩa vụ trả nợ và chi phí lãi vay, do đó đảm bảo khả năng thanh khoản an toàn và tạo dư địa tài chính thuận lợi cho việc chủ động triển khai các kế hoạch đầu tư, mở rộng hoạt động trong các giai đoạn tiếp theo.

3. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2026

Trong bối cảnh ngành du lịch Việt Nam tiếp tục duy trì xu hướng tăng trưởng tích cực, đặc biệt tại các khu vực biển đảo, Công ty xác định giai đoạn phát triển tiếp theo là cơ hội quan trọng để nâng cao hiệu quả khai thác, củng cố năng lực cạnh tranh và mở rộng quy mô hoạt động.

Việc Phú Quốc được lựa chọn là địa điểm tổ chức Hội nghị cấp cao APEC 2027 được kỳ vọng sẽ thúc đẩy mạnh mẽ hoạt động du lịch, đầu tư hạ tầng và nhu cầu dịch vụ tại khu vực. Đây là yếu tố thuận lợi để Công ty tiếp tục phát huy lợi thế trong lĩnh vực vận tải đường thủy theo tuyến cố định, đồng thời chuẩn bị các điều kiện cần thiết nhằm đáp ứng sự gia tăng nhu cầu vận chuyển trong giai đoạn tới.

Trên cơ sở đó, Ban Tổng Giám đốc xác định kế hoạch phát triển của Công ty trong những năm tới tập trung vào các định hướng chiến lược sau:

Nâng cao hiệu quả khai thác và hiện đại hóa đội tàu

Công ty tiếp tục ưu tiên nâng cao hiệu quả khai thác đội tàu thông qua việc tối ưu hóa lịch trình vận hành, tần suất khai thác và hệ số sử dụng phương tiện trên từng tuyến vận tải. Việc điều chỉnh công suất khai thác sẽ được thực hiện linh hoạt theo nhu cầu thị trường và đặc điểm mùa vụ nhằm nâng cao hiệu suất sử dụng tàu và kiểm soát chi phí vận hành.

Song song với việc tối ưu hoạt động khai thác, Công ty triển khai kế hoạch tái cấu trúc đội tàu theo hướng hiện đại hóa và nâng cao chất lượng dịch vụ. Các phương tiện có hiệu quả khai thác thấp hoặc chi phí bảo trì cao sẽ được xem xét thanh lý hoặc chuyển đổi, trong khi một số tàu hiện hữu sẽ được nâng cấp nhằm cải thiện tiện nghi phục vụ hành khách và nâng cao tiêu chuẩn kỹ thuật.

Trong trung và dài hạn, Công ty dự kiến từng bước đầu tư đóng mới các phương tiện cao tốc thế hệ mới, có công suất lớn hơn và tiêu chuẩn kỹ thuật hiện đại hơn. Việc đầu tư phương tiện mới không chỉ nâng cao chất lượng dịch vụ mà còn góp phần tối ưu chi phí nhiên liệu, giảm chi phí bảo trì và nâng cao hiệu quả khai thác trong dài hạn.

Đẩy mạnh chuyển đổi số trong hoạt động kinh doanh và điều hành

Ban Tổng Giám đốc xác định chuyển đổi số là một trong những động lực quan trọng nhằm nâng cao hiệu quả điều hành và cải thiện trải nghiệm khách hàng.

Trong giai đoạn tới, Công ty dự kiến triển khai ứng dụng di động phục vụ đặt vé và quản lý hành trình, qua đó hoàn thiện hệ sinh thái bán hàng đa kênh và tạo điều kiện thuận lợi hơn cho hành khách trong quá trình tiếp cận dịch vụ. Nền tảng này sẽ tích hợp các tiện ích đặt vé, thanh toán điện tử và chương trình chăm sóc khách hàng nhằm nâng cao sự tiện lợi và tính kết nối với khách hàng.

Song song với các giải pháp phục vụ khách hàng, Công ty tiếp tục triển khai kết nối dữ liệu giữa các bộ phận vận hành, tài chính, nhân sự và kỹ thuật nhằm nâng cao tính minh bạch, rút ngắn thời gian xử lý công việc và tăng cường khả năng kiểm soát chi phí.

Thông qua việc ứng dụng công nghệ trong hoạt động kinh doanh và quản trị, Công ty hướng tới xây dựng mô hình vận hành hiện đại, linh hoạt và hiệu quả hơn.

Phát triển thị trường và mở rộng hệ sinh thái dịch vụ

Bên cạnh hoạt động vận tải cốt lõi, Công ty định hướng phát triển hệ sinh thái dịch vụ gắn với vận tải biển đảo qua đó gia tăng giá trị cung cấp cho khách hàng và đa dạng hóa nguồn thu.

Trong thời gian tới, Công ty tiếp tục đầu tư và phát triển các tiện ích tại khu vực cảng do Công ty khai thác, bao gồm các dịch vụ phục vụ hành khách như khu nghỉ ngơi, khu ẩm thực và các tiện ích hỗ trợ du lịch. Các hạng mục đầu tư này góp phần nâng cao trải nghiệm hành khách và tạo thêm nguồn thu bổ trợ bên cạnh hoạt động vận tải.

Công ty cũng tiếp tục tăng cường hợp tác với các doanh nghiệp trong lĩnh vực du lịch và lữ hành nhằm phát triển các sản phẩm dịch vụ kết hợp giữa vận chuyển và các hoạt động du lịch. Việc liên kết này giúp mở rộng tệp khách hàng, nâng cao giá trị dịch vụ và cải thiện hiệu quả kinh doanh.

Trong dài hạn, Công ty tiếp tục nghiên cứu khả năng mở rộng hoạt động sang tuyến vận tải biển có phạm vi xa hơn hoặc các chuyến kết nối quốc tế trong khu vực, phù hợp với năng lực kỹ thuật của phương tiện và xu hướng phát triển của ngành du lịch.

Củng cố nền tảng tài chính và định hướng phát triển bền vững

Song song với các kế hoạch mở rộng hoạt động, Công ty tiếp tục duy trì kỷ luật tài chính và nguyên tắc quản trị thận trọng.

Với nền tảng tài chính ổn định và cơ cấu vốn an toàn, Công ty ưu tiên sử dụng nguồn vốn tích lũy từ hoạt động kinh doanh để tài trợ cho các kế hoạch đầu tư, đồng thời hạn chế sử dụng đòn bẩy tài chính ở mức cao nhằm giảm thiểu rủi ro tài chính và đảm bảo khả năng thanh khoản ổn định.

Bên cạnh mục tiêu tăng trưởng kinh doanh, Công ty tiếp tục chú trọng các hoạt động trách nhiệm xã hội và bảo vệ môi trường tại các địa phương nơi doanh nghiệp hoạt động, hướng tới mục tiêu phát triển ổn định và bền vững trong dài hạn.

Thông qua các định hướng chiến lược nêu trên, Ban Tổng Giám đốc kỳ vọng Công ty sẽ tiếp tục nâng cao hiệu quả hoạt động, củng cố vị thế thương hiệu trong lĩnh vực vận tải hành khách đường thủy và tạo nền tảng vững chắc cho giai đoạn phát triển tiếp theo.

Trân trọng!



TM. BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
TỔNG GIÁM ĐỐC

Puan Kwong Siing



An Giang, ngày 30 tháng 03 năm 2026

BÁO CÁO CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ ĐỘC LẬP

Kính trình: Quý Cổ đông Công ty Cổ phần Tàu cao tốc Superdong - Kiên Giang

Với vai trò là Thành viên Hội đồng quản trị độc lập, đồng thời là Chủ tịch Ủy ban kiểm toán của Công ty Cổ phần Tàu cao tốc Superdong – Kiên Giang, tôi xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông về kết quả giám sát hoạt động quản trị và điều hành của Công ty trong năm tài chính 2025 như sau:

1. Vai trò và nguyên tắc thực hiện nhiệm vụ

Trong năm 2025, vai trò Thành viên Hội đồng quản trị độc lập được thực hiện trên cơ sở các nguyên tắc sau:

- Duy trì tính độc lập và khách quan, luôn đặt lợi ích chung của Công ty và toàn thể cổ đông lên hàng đầu, không chịu ảnh hưởng bởi lợi ích cá nhân hay lợi ích nhóm;
- Tôn trọng thẩm quyền điều hành của Ban Điều hành, đồng thời thực hiện đầy đủ chức năng giám sát của Hội đồng quản trị và Ủy ban kiểm toán;
- Tập trung vào các nội dung trọng yếu của quản trị công ty như quản trị rủi ro, minh bạch thông tin, hiệu quả hệ thống kiểm soát nội bộ và tuân thủ quy định pháp luật;
- Đảm bảo các ý kiến và khuyến nghị được đưa ra trên cơ sở thông tin đầy đủ, thông qua trao đổi thẳng thắn và mang tính xây dựng với Hội đồng quản trị và Ban Điều hành.

2. Các hoạt động chính trong năm 2025

Các hoạt động chính đã thực hiện trong năm:

- Tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị theo hình thức trực tiếp hoặc lấy ý kiến bằng văn bản; tham gia thảo luận và đóng góp ý kiến đối với các vấn đề quan trọng liên quan đến chiến lược phát triển, quản trị rủi ro, đầu tư tài chính và quản trị doanh nghiệp.
- Các công việc thực hiện trên cương vị Chủ tịch Ủy ban kiểm toán gồm chủ trì và điều phối các cuộc họp định kỳ của Ủy ban kiểm toán; làm việc với Ban Điều hành, kiểm toán độc lập, kiểm toán nội bộ và các đơn vị liên quan về các nội dung trọng yếu, bao gồm:
 - Chất lượng báo cáo tài chính và các ước tính kế toán trọng yếu;
 - Hệ thống kiểm soát nội bộ và quản lý rủi ro;
 - Việc tuân thủ pháp luật, các giao dịch với bên liên quan và phòng ngừa xung đột lợi ích;
 - Các rủi ro phát sinh trong bối cảnh thay đổi về chính sách, thị trường, công nghệ và mô hình kinh doanh.
- Duy trì trao đổi thường xuyên với các Lãnh đạo chủ chốt nhằm cập nhật kịp thời tình hình quản trị, đầu tư, tài chính và vận hành, qua đó hỗ trợ Hội đồng quản trị và Ủy ban kiểm toán trong việc đánh giá rủi ro và đưa ra các khuyến nghị phù hợp.
- Đề xuất một số nội dung cải thiện về phối hợp giữa Hội đồng quản trị, Ủy ban kiểm toán và Ban điều hành, góp phần nâng cao chất lượng thông tin phục vụ công tác giám sát của Hội đồng quản trị.

3. Kết quả giám sát và các nhận định chính

Các nội dung chính được ghi nhận với vai trò là Thành viên Hội đồng quản trị độc lập và trên cơ



sở các thông tin được cung cấp trong năm 2025 như sau:

- Hoạt động quản trị và điều hành của Công ty cơ bản tuân thủ các quy định của pháp luật và quy định nội bộ. Cơ chế phân cấp, phân quyền được thiết kế phù hợp nhằm đảm bảo hiệu quả điều hành đồng thời kiểm soát các rủi ro liên quan đến lạm dụng quyền hạn và xung đột lợi ích.
- Cơ chế hoạt động của Hội đồng quản trị, Ủy ban kiểm toán và quản trị nội bộ nhìn chung phù hợp với yêu cầu pháp lý và thông lệ quản trị tốt. Các thành viên Hội đồng quản trị và Ban Điều hành duy trì tinh thần hợp tác, trao đổi thẳng thắn trong quá trình thảo luận và ra quyết định.
- Các Nghị quyết quan trọng của Hội đồng quản trị được xem xét, thảo luận một cách cẩn trọng, minh bạch và có trách nhiệm, hướng tới mục tiêu đảm bảo lợi ích chung của Công ty và cổ đông.
- Hoạt động kiểm soát nội bộ và quản lý rủi ro tiếp tục được duy trì và từng bước cải thiện. Công ty đã thực hiện chuẩn hóa một số quy trình và tăng cường ứng dụng công nghệ trong quản lý, góp phần nâng cao tính minh bạch và kịp thời của thông tin phục vụ công tác quản trị.
- Công ty tuân thủ đầy đủ các quy định liên quan đến việc giám sát và công bố thông tin về giao dịch với các bên liên quan, qua đó góp phần hạn chế rủi ro xung đột lợi ích.

4. Một số khuyến nghị trọng tâm cho giai đoạn tới

Từ góc nhìn độc lập, kiến nghị Hội đồng quản trị và Ban Điều hành tiếp tục quan tâm một số định hướng sau:

- Tiếp tục nâng cao chất lượng quản trị rủi ro theo hướng chủ động, gắn công tác quản trị rủi ro với chiến lược phát triển, cơ cấu vốn, các quyết định đầu tư và phân bổ nguồn lực của Công ty.
- Tiếp tục hoàn thiện cơ chế phối hợp giữa Hội đồng quản trị, Ủy ban kiểm toán và Ban Điều hành; làm rõ vai trò, trách nhiệm và cơ chế giải trình đối với các vấn đề trọng yếu trong hoạt động quản trị và điều hành.
- Định kỳ rà soát và đánh giá hiệu quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Ủy ban kiểm toán nhằm không ngừng nâng cao chất lượng quản trị công ty theo các thông lệ quản trị tốt.
- Tiếp tục hoàn thiện các tiêu chí đánh giá rủi ro nhằm tăng cường tính minh bạch và kiểm soát rủi ro.

Trên đây là báo cáo với cương vị là Thành viên HĐQT độc lập, kính trình Đại hội xem xét thông qua.

Trân trọng!

THÀNH VIÊN HĐQT ĐỘC LẬP



Bùi Tiến Đức



An Giang, ngày 30 tháng 05 năm 2026

BÁO CÁO CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ ĐỘC LẬP

Kính trình: Quý Cổ đông Công ty Cổ phần Tàu cao tốc Superdong - Kiên Giang

Với vai trò là Thành viên Hội đồng quản trị độc lập, đồng thời là Thành viên Ủy ban kiểm toán của Công ty Cổ phần Tàu cao tốc Superdong – Kiên Giang, tôi xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông về kết quả giám sát hoạt động quản trị và điều hành của Công ty trong năm tài chính 2025 như sau:

1. Về tổ chức các cuộc họp HĐQT

Trong năm 2025, Hội đồng quản trị đã tổ chức đầy đủ các cuộc họp định kỳ và thực hiện việc lấy ý kiến bằng văn bản theo kế hoạch, qua đó thảo luận, biểu quyết và thông qua các Nghị quyết quan trọng thuộc thẩm quyền.

Các cuộc họp và việc lấy ý kiến được thực hiện theo đúng trình tự, thủ tục quy định tại Điều lệ công ty và Quy chế nội bộ về quản trị công ty. Ban Tổng Giám đốc đã báo cáo các nội dung liên quan đến tình hình hoạt động kinh doanh, tài chính và quản trị của Công ty, giúp Hội đồng quản trị kịp thời xem xét và đưa ra các quyết định phù hợp với định hướng chiến lược phát triển.

Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị được ban hành trên cơ sở tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ công ty và các quy chế nội bộ liên quan.

2. Về công tác giám sát đối với Ban Tổng Giám đốc

Các vấn đề quan trọng liên quan đến hoạt động của Công ty được Hội đồng quản trị thảo luận một cách công khai, thận trọng và khách quan trước khi đưa ra quyết định.

Ban Tổng Giám đốc đã nghiêm túc triển khai thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng quản trị, đảm bảo hoạt động điều hành phù hợp với chiến lược phát triển và mục tiêu kinh doanh của Công ty.

3. Kết quả giám sát đối với báo cáo tài chính và tình hình hoạt động của Công ty

Trên cơ sở xem xét và đánh giá các báo cáo tài chính trong năm, Ủy ban kiểm toán thống nhất với ý kiến của đơn vị kiểm toán độc lập rằng báo cáo tài chính của Công ty đã được lập và trình bày trung thực, hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu, phù hợp với Chuẩn mực kế toán Việt Nam và các quy định pháp luật hiện hành.

Trong kỳ báo cáo, Công ty tiếp tục duy trì ổn định các chính sách kế toán và nguyên tắc xác định các ước tính kế toán so với các kỳ trước. Qua quá trình giám sát và đánh giá, chưa ghi nhận dấu hiệu gian lận hoặc rủi ro gian lận trọng yếu có thể ảnh hưởng đến báo cáo tài chính của Công ty.

4. Giao dịch với người nội bộ và các bên có liên quan

Trong năm 2025, qua công tác giám sát, chưa ghi nhận trường hợp nào vi phạm các quy định của pháp luật, yêu cầu của cơ quan quản lý hoặc quy định nội bộ của Công ty liên quan đến giao dịch với người nội bộ và người có liên quan.



Các giao dịch thuộc diện phải trình phê duyệt theo quy định được thực hiện theo đúng thẩm quyền của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông và được công bố minh bạch theo quy định hiện hành.

5. Đánh giá chung hoạt động của Hội đồng quản trị

Trong năm 2025, Hội đồng quản trị đã thực hiện các chức năng và nhiệm vụ quản trị theo quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị và các quy định pháp luật có liên quan.

Các thành viên Hội đồng quản trị tham gia đầy đủ các cuộc họp, thảo luận và biểu quyết trên tinh thần độc lập, khách quan, đặt lợi ích chung của Công ty và cổ đông lên hàng đầu.

Hội đồng quản trị cũng đã thực hiện tốt vai trò giám sát đối với Ban Tổng Giám đốc nhằm đảm bảo hoạt động điều hành của Công ty diễn ra hiệu quả và phù hợp với định hướng phát triển đã được thông qua.

6. Nhận xét và kiến nghị

❖ Nhận xét:

- Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc đã nghiêm túc thực hiện trách nhiệm trong công tác quản trị, điều hành, báo cáo và công bố thông tin, góp phần đảm bảo tính minh bạch trong hoạt động quản trị doanh nghiệp;
- Sự phối hợp giữa Hội đồng quản trị và Ban Điều hành được duy trì hiệu quả, tạo sự thống nhất trong việc triển khai các quyết định quan trọng liên quan đến hoạt động kinh doanh của Công ty;
- Cơ chế phân quyền giữa Hội đồng quản trị và Ban Điều hành tiếp tục được duy trì rõ ràng, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý và điều hành;
- Công tác trao đổi, làm việc trực tiếp giữa Ban Điều hành và các cán bộ quản lý được tăng cường, giúp kịp thời nắm bắt tình hình hoạt động và nâng cao hiệu quả vận hành của Công ty.

❖ Kiến nghị:

Trong bối cảnh môi trường kinh doanh còn tiềm ẩn nhiều thách thức, kiến nghị Hội đồng quản trị và Ban Điều hành tiếp tục quan tâm thực hiện một số nội dung sau:

- Tiếp tục hoàn thiện hệ thống quản lý rủi ro, công cụ quản lý rủi ro của Công ty theo hướng toàn diện,;
- Tăng cường đào tạo và nâng cao nhận thức của cán bộ, nhân viên về quản trị rủi ro nhằm chủ động nhận diện và kiểm soát các rủi ro trong hoạt động kinh doanh;
- Tiếp tục củng cố và hoàn thiện hệ thống kiểm soát nội bộ nhằm nâng cao hiệu quả quản trị và đảm bảo tính minh bạch trong hoạt động của Công ty.

Trên đây là báo cáo với cương vị Thành viên HĐQT độc lập, kính trình Đại hội xem xét thông qua.
Trân trọng!

THÀNH VIÊN HĐQT ĐỘC LẬP


Nguyễn Bích Nghĩa



An Giang, ngày 30 tháng 03 năm 2026

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ ĐỘC LẬP TRONG ỦY BAN KIỂM TOÁN

Kính trình: Quý Cổ đông Công ty Cổ phần Tàu cao tốc Superdong - Kiên Giang

I. HOẠT ĐỘNG CỦA ỦY BAN KIỂM TOÁN NĂM 2025

1. Tổng kết các cuộc họp của Ủy ban kiểm toán trong năm 2025:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Số buổi họp	Tỷ lệ tham dự
1	Ông Bùi Tiến Đức	Chủ tịch	02/02	100%
2	Bà Nguyễn Bích Nghĩa	Thành viên	02/02	100%

2. Hoạt động của Ủy ban kiểm toán trong năm 2025:

- Khảo sát và đề xuất lựa chọn công ty kiểm toán độc lập soát xét Báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 theo Tờ trình số 01/2025/TT-UBKT ngày 07/06/2025;
- Giám sát hoạt động thuê ngoài kiểm toán nội bộ.

II. THÙ LAO VÀ CÁC LỢI ÍCH KHÁC CỦA ỦY BAN KIỂM TOÁN:

ĐVT: đồng

STT	Họ và tên	Chức danh	Thù lao HĐQT	Thù lao UBKT	Tổng lương	Thưởng	Tổng thu nhập
1	Ông Bùi Tiến Đức	Chủ tịch	120.000.000	180.000.000	-	-	300.000.000
2	Bà Nguyễn Bích Nghĩa	Thành viên	120.000.000	120.000.000	-	-	240.000.000
Tổng			240.000.000	300.000.000	-	-	540.000.000

III. HOẠT ĐỘNG GIÁM SÁT CỦA ỦY BAN KIỂM TOÁN

1. Kết quả thẩm tra tình hình tài chính Công ty năm 2025

- Công tác kế toán, bao gồm việc ghi chép, lưu trữ chứng từ, lập sổ sách kế toán và báo cáo tài chính, được thực hiện đầy đủ và phù hợp với các quy định hiện hành.
- Báo cáo tài chính của Công ty được lập và công bố tuân thủ các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán và quy định pháp luật liên quan, đảm bảo phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty.
- Trên cơ sở theo dõi và đánh giá tính độc lập, khách quan của đơn vị kiểm toán, Ủy ban

Kiểm toán thống nhất với số liệu trên Báo cáo tài chính bán niên năm 2025 đã được soát xét và Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán theo báo cáo của Ban Tổng Giám đốc.

2. Tình hình tuân thủ pháp luật của Công ty và công tác quản lý của Ban Tổng Giám đốc năm 2025

- Kết quả kinh doanh năm 2025 đạt kết quả tích cực với doanh thu thuần đạt 421,949 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế đạt 47,918 tỷ đồng, lần lượt vượt 0,88% và 34,28% so với kế hoạch được Đại hội đồng cổ đông đề ra.
- Ban Tổng Giám đốc đã hoàn thành tốt việc triển khai các Nghị quyết của ĐHCĐ và thực thi tốt chức năng nhiệm vụ của mình theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty. Hoàn tất việc chia cổ tức tiền mặt tỷ lệ 5%/cổ phiếu (một cổ phiếu nhận được 500 đồng) theo như Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2025 đặt ra. Đảm bảo đầy đủ quyền và lợi ích cho cổ đông.

3. Kết quả giám sát đối với báo cáo tài chính:

- Công tác ghi chép, lưu trữ chứng từ, hệ thống thông tin kế toán và lập sổ sách kế toán được thực hiện phù hợp với các quy định hiện hành. Các chỉ tiêu trên báo cáo tài chính được trình bày và phân loại theo hướng dẫn tại Thông tư 200/2014/TT-BTC của Bộ Tài chính.
- Báo cáo tài chính của Công ty được lập và công bố phù hợp với các chuẩn mực kế toán và quy định pháp luật hiện hành, phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty.
- Ủy ban kiểm toán đã kiến nghị Hội đồng quản trị lựa chọn Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC thực hiện soát xét Báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025. Đơn vị kiểm toán được lựa chọn đáp ứng các tiêu chí về tính độc lập, uy tín nghề nghiệp và tuân thủ các quy định liên quan trong quá trình thực hiện kiểm toán.
- Các giao dịch với bên liên quan được thuyết minh đầy đủ và minh bạch theo quy định.

4. Kết quả giám sát đối với tình hình hoạt động của Công ty

- Trong năm 2025, Ban Tổng Giám đốc đã nghiêm túc thực hiện trách nhiệm báo cáo về tình hình hoạt động kinh doanh và xin ý kiến đối với các nội dung thuộc thẩm quyền phê duyệt của Hội đồng quản trị.
- Hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc được triển khai phù hợp với điều kiện thực tế của Công ty và tuân thủ các quy định pháp luật cũng như quy chế nội bộ liên quan.
- Ủy ban kiểm toán đánh giá cao tinh thần trách nhiệm của đội ngũ quản lý trong công tác điều hành. Ban Điều hành đã chủ động triển khai các giải pháp kinh doanh phù hợp với bối cảnh thị trường, đồng thời tiếp tục nâng cao chất lượng dịch vụ vận tải hành khách và hàng hóa, góp phần cải thiện trải nghiệm khách hàng và nâng cao hiệu quả hoạt động của Công ty.

IV. BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ VỀ GIAO DỊCH:

- 1. Giao dịch giữa công ty, công ty con, công ty do công ty đại chúng nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn Điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan của thành viên đó**

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Số giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với Công ty	Số nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ/ HDQT thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch
1	Công ty Kaibuok Shipyard (M) SDN.BHD	Tổ chức liên quan của TV HDQT kiêm TGD Puan Kwong Siing			17/08/2023	NQ số 09/2023/NQ-HĐQT ngày 16/08/2023	Nội dung: Hợp đồng đóng phà cao tốc 3 thân. Số lượng: 02 phà. Giá trị: 5,15 triệu USD/phà.
2	Công ty Kaibuok Shipyard (M) SDN.BHD	Tổ chức liên quan của TV HDQT kiêm TGD Puan Kwong Siing			22/02/2023	NQ số 01/2023/NQ-HĐQT ngày 21/02/2023	Nội dung: Hợp đồng thanh lý phà Superdong PI, PII. Số lượng: 02 phà. Giá trị: 2,8 triệu USD.
3	Bà Hà Nguyệt Nhi	Thành viên HDQT			13/05/2022	NQ số 03/2022/NQ-HĐQT ngày 24/03/2022	Nội dung: Hợp đồng thuê văn phòng Hà Tiên. Số lượng: 01 vp. Giá trị: 12 triệu VNĐ/tháng.
4	Công ty Kaibuok Shipyard (M) SDN.BHD	Tổ chức liên quan của TV HDQT kiêm TGD Puan Kwong Siing			10/09/2022	NQ số 07/2022/NQ-HĐQT ngày 09/09/2022	Nội dung: Hợp đồng hoán cải các tàu cao tốc Superdong IX, X, XI, XII. Số lượng: 04 tàu. Giá trị: 4,6 triệu USD.
5	Công ty Kaibuok Shipyard (M) SDN.BHD	Tổ chức liên quan của TV HDQT kiêm TGD Puan Kwong Siing			22/12/2019	NQ số 10/2019/NQ-HĐQT ngày 28/11/2019 và NQ số 11/2019/NQ-HĐQT ngày	Nội dung: Hợp đồng đóng phà cao tốc thay thế tàu cao tốc. Số lượng: 04 phà. Giá trị: 280 tỷ

						17/12/2019	đồng. Giai đoạn 1: 2,8 triệu USD.	
6	Công ty Kaibuok Shipyards (M) SDN.BHD	Tổ chức liên quan của TV HĐQT kiêm TGD Puan Kwong Siing				16/02/2018	NQ số 01/2018/NQ-HĐQT ngày 15/01/2018 và NQ số 02/2018/NQ-HĐQT ngày 06/02/2018	Nội dung: Hợp đồng đóng phà cao tốc tuyến Rạch Giá - Phú Quốc. Số lượng: 01 phà. Giá trị: 2,65 triệu USD.

2. Giao dịch giữa Công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, người điều hành khác của doanh nghiệp là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Số giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với Công ty	Số nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ/HĐQT thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch
1	Công ty Kaibuok Shipyards (M) SDN.BHD	Tổ chức liên quan của TV HĐQT kiêm TGD Puan Kwong Siing			17/08/2023	NQ số 09/2023/NQ-HĐQT ngày 16/08/2023	Nội dung: Hợp đồng đóng phà cao tốc 3 thân. Số lượng: 02 phà. Giá trị: 5,15 triệu USD/phà.
2	Công ty Kaibuok Shipyards (M) SDN.BHD	Tổ chức liên quan của TV HĐQT kiêm TGD Puan Kwong Siing			22/02/2023	NQ số 01/2023/NQ-HĐQT ngày 21/02/2023	Nội dung: Hợp đồng thanh lý phà Superdong PI, PII. Số lượng: 02 phà. Giá trị: 2,8 triệu USD.
3	Công ty Kaibuok Shipyards (M) SDN.BHD	Tổ chức liên quan của TV HĐQT kiêm TGD Puan Kwong Siing			10/09/2022	NQ số 07/2022/NQ-HĐQT ngày 09/09/2022	Nội dung: Hợp đồng hoán cải các tàu cao tốc Superdong IX, X, XI, XII. Số lượng: 04 tàu. Giá trị: 4,6 triệu USD.

							USD.
4	Công ty Kaibuok Shipyard (M) SDN.BHD	Tổ chức liên quan của TV HDQT kiêm TGD Puan Kwong Siing			22/12/2019	NQ số 10/2019/NQ-HDQT ngày 28/11/2019 và NQ số 11/2019/NQ-HDQT ngày 17/12/2019	Nội dung: Hợp đồng đóng phà cao tốc thay thế tàu cao tốc. Số lượng: 04 phà. Giá trị: 280 tỷ đồng. Giai đoạn 1: 2,8 triệu USD.
5	Công ty Kaibuok Shipyard (M) SDN.BHD	Tổ chức liên quan của TV HDQT kiêm TGD Puan Kwong Siing			16/02/2018	NQ số 01/2018/NQ-HDQT ngày 15/01/2018 và NQ số 02/2018/NQ-HDQT ngày 06/02/2018	Nội dung: Hợp đồng đóng phà cao tốc tuyến Rạch Giá - Phú Quốc. Số lượng: 01 phà. Giá trị: 2,65 triệu USD.

V. KẾT QUẢ GIÁM SÁT ĐỐI VỚI HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ NGƯỜI ĐIỀU HÀNH KHÁC CỦA DOANH NGHIỆP

- HDQT, Tổng Giám đốc và Ban Điều hành đã thực hiện quản lý và điều hành hoạt động kinh doanh phù hợp với chiến lược phát triển của Công ty. Các quyết định quan trọng đều được xem xét kỹ lưỡng, đảm bảo tính khả thi và hiệu quả trong dài hạn;
- Công tác điều hành hoạt động kinh doanh được thực hiện linh hoạt, hiệu quả, phù hợp với tình hình thực tế và biến động của thị trường. Ban Điều hành đã chủ động triển khai các giải pháp tối ưu hóa vận hành, nâng cao chất lượng dịch vụ và kiểm soát chi phí hợp lý;
- HDQT và Ban Điều hành đã tuân thủ đầy đủ các quy định về công bố thông tin, đảm bảo tính minh bạch, chính xác và kịp thời góp phần nâng cao uy tín của Công ty;
- Ban Điều hành vận hành hệ thống kiểm soát nội bộ hiệu quả, giúp giảm thiểu rủi ro và phù hợp với đặc thù kinh doanh và đảm bảo tuân thủ các quy định.

VI. KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ SỰ PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA ỦY BAN KIỂM TOÁN VỚI HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, TỔNG GIÁM ĐỐC

- Hoạt động phối hợp giữa Hội đồng quản trị, Ban Điều hành và Ủy ban kiểm toán được thực hiện chặt chẽ và hiệu quả. Công tác điều hành hoạt động kinh doanh được triển khai thông suốt, đồng thời hoạt động giám sát của HDQT và UBKT được thực hiện nghiêm túc, góp phần đảm bảo việc tuân thủ các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị.
- Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Điều hành và Ủy ban kiểm toán đã thực hiện công tác quản trị doanh nghiệp theo các nguyên tắc quản trị hiện đại, đề cao tính minh bạch, đạo đức nghề nghiệp và luôn hướng đến lợi ích chung của Công ty và cổ đông.

VII. NHẬN XÉT VÀ KIẾN NGHỊ

1. Nhận xét:

- Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc đã thực hiện tốt công tác quản lý, điều hành

Công ty theo định hướng chiến lược đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Các giao dịch với người nội bộ và các bên liên quan được công bố đầy đủ theo quy định, đảm bảo tính minh bạch trong hoạt động quản trị.

- Trong năm 2025, Công ty không ghi nhận vi phạm hoặc sai sót trọng yếu liên quan đến các quy định pháp luật hoặc quy chế nội bộ.
- Công ty đã lập và công bố đầy đủ các báo cáo tài chính định kỳ theo quy định đối với doanh nghiệp niêm yết. Báo cáo tài chính bán niên được soát xét và báo cáo tài chính năm được kiểm toán bởi đơn vị kiểm toán độc lập theo đúng quy định, đảm bảo tính minh bạch và độ tin cậy của thông tin tài chính.

2. Kiến nghị:

- Ủy ban kiểm toán đề xuất Ban Điều hành tiếp tục rà soát và hoàn thiện các quy trình về quản trị tài chính, kiểm toán nội bộ và kiểm soát nội bộ, đồng thời duy trì việc đánh giá định kỳ nhằm đảm bảo hệ thống quản trị vận hành hiệu quả và phù hợp với các yêu cầu quản trị hiện đại.
- Công ty cần tăng cường công tác đào tạo và phổ biến kiến thức về kiểm soát nội bộ và quản trị rủi ro cho các bộ phận liên quan nhằm nâng cao ý thức tuân thủ trong hoạt động.
- Ban Điều hành và các cấp quản lý tiếp tục phối hợp chặt chẽ với Ủy ban kiểm toán trong việc giám sát, quản trị rủi ro và nâng cao hiệu quả hoạt động, góp phần thực hiện các mục tiêu phát triển của Công ty trong giai đoạn tới.

VIII. KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ VỀ HỆ THỐNG KIỂM SOÁT NỘI BỘ VÀ QUẢN LÝ RỦI RO CỦA CÔNG TY

- Ban Điều hành đã triển khai các biện pháp phù hợp nhằm nhận diện và phòng ngừa các rủi ro trọng yếu theo định hướng của Hội đồng quản trị.
- Công tác quản lý pháp lý và rủi ro pháp lý được thực hiện hiệu quả; trong năm 2025, Công ty không phát sinh rủi ro pháp lý trọng yếu.
- Các khuyến nghị từ hoạt động kiểm toán nội bộ được Ban Điều hành tiếp thu và triển khai thực hiện, góp phần tăng cường hiệu quả của hệ thống quản trị rủi ro và kiểm soát nội bộ.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2026

- Tiếp tục rà soát, đánh giá và hoàn thiện hệ thống về kiểm soát nội bộ nhằm hạn chế rủi ro trong quá trình vận hành và hoạt động kinh doanh của Công ty.
- Duy trì việc tuân thủ các quy định pháp luật trong các giao dịch với người nội bộ và các bên có liên quan, đảm bảo tính minh bạch và công khai.
- Tăng cường giám sát việc tuân thủ các quy định pháp luật về thuế và các quy định pháp lý khác nhằm đảm bảo hoạt động của Công ty luôn tuân thủ đầy đủ các quy định hiện hành.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua toàn văn báo cáo.

Trân trọng!

Thành viên HĐQT độc lập

Nguyễn Bích Nghĩa

Thành viên HĐQT độc lập

Bùi Tiến Đức



Số: 04/2026/TTr-ĐHDCĐ

An Giang, ngày 02 tháng 04 năm 2026

TỜ TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

Kính gửi: Quý Cổ đông Công ty Cổ phần Tàu cao tốc Superdong - Kiên Giang

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;
- Điều lệ Công ty Cổ phần Tàu cao tốc Superdong - Kiên Giang;
- Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2025.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Tàu cao tốc Superdong - Kiên Giang kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua các nội dung sau đây:

Vấn đề 1: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2025

Căn cứ khoản 1 Điều 15 Điều lệ CTCP Tàu cao tốc Superdong - Kiên Giang quy định quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông về việc thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán hàng năm của Công ty. Hội đồng quản trị CTCP Tàu cao tốc Superdong - Kiên Giang kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC.

Vấn đề 2: Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2025 và kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2026

2.1. Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2025

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn kết quả hoạt động kinh doanh năm 2025 của Công ty với các chỉ tiêu chính:

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2025	Thực hiện 2025	%TH/KH
1	Vốn điều lệ (triệu đồng)	664.977	664.977	100,00%
2	Doanh thu thuần (triệu đồng)	418.252	421.949	100,88%
3	Lợi nhuận sau thuế (triệu đồng)	35.685	47.918	134,28%

2.2. Kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2026

Căn cứ kết quả thực hiện năm 2025, dự kiến tình hình hoạt động trong thời gian tới như đã trình bày ở Báo cáo của Hội đồng quản trị và Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2026 như sau:

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2025	Kế hoạch 2026	%KH 2026/TH 2025
1	Vốn điều lệ (triệu đồng)	664.977	664.977	100,00%
2	Doanh thu thuần (triệu đồng)	421.949	483.716	114,64%
3	Lợi nhuận sau thuế (triệu đồng)	47.918	47.998	100,17%
4	Cổ tức (*)	5%	5%	100,00%

(*) Mức cổ tức được chi trả theo kết quả phân phối lợi nhuận được ĐHĐCĐ Công ty thông qua cho năm tài chính 2025 và dự kiến kế hoạch cho năm tài chính 2026.

Vấn đề 3: Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2026

3.1. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025:

Hội đồng quản trị đề trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 như sau:

(DVT: đồng)

Nội dung	Thuyết minh	Cách tính	Năm 2025
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối			
Lợi nhuận sau thuế (LNST) năm 2025	1		47.918.395.232
LNST chưa phân phối của các năm trước	2		165.814.797.701
Tổng LNST chưa phân phối tại 31/12/2025	3	= (1) + (2)	213.733.192.933
Trích lập các quỹ	4	-	-
Phân phối lợi nhuận năm 2025			
Trả cổ tức bằng tiền mặt 5% (*)	5	= VĐL*5%	33.248.848.500
Lợi nhuận chưa phân phối còn lại	6	= (3) - (5)	180.484.344.433

(*) Trả cổ tức bằng tiền mặt: Ủy quyền cho Hội đồng quản trị chọn thời điểm thích hợp chốt danh sách cổ đông và triển khai việc chia cổ tức cho cổ đông theo quy định.

3.2 Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2026

Công ty dự kiến sẽ tiếp tục chia cổ tức năm 2026 với tỷ lệ bằng 5% Vốn điều lệ tại thời điểm chi trả. Hình thức và thời điểm chi trả cổ tức năm 2026 sẽ được trình và quyết định tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2027.

Vấn đề 4: Báo cáo thù lao của Hội đồng quản trị, Ủy ban kiểm toán năm 2025 và kế hoạch thù lao, kinh phí hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2026.

Hội đồng quản trị CTCP Tàu cao tốc Superdong - Kiên Giang kính trình ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua Báo cáo thù lao của Hội đồng quản trị, Ủy ban kiểm toán năm 2025 và kế hoạch thù lao, kinh phí hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2026 như sau:

4.1. Báo cáo thù lao của Hội đồng quản trị, Ủy ban kiểm toán thực hiện năm 2025

(ĐVT: đồng)

STT	Họ và tên	Chức danh	Tổng thù lao
Hội đồng quản trị			
1	Ông Phan Hồng Phúc	Chủ tịch HĐQT	480.000.000
2	Bà Nguyễn Thị Ngọc Nhung	Phó CT HĐQT	240.000.000
3	Ông Puan Kwong Siing	Thành viên HĐQT	120.000.000
4	Bà Hà Nguyệt Nhi	Thành viên HĐQT	120.000.000
5	Bà Nguyễn Thị Kim Hồng	Thành viên HĐQT	120.000.000
6	Bà Nguyễn Bích Nghĩa	Thành viên HĐQT	120.000.000
7	Ông Bùi Tiến Đức	Thành viên HĐQT	120.000.000
Tổng			1.320.000.000
Ủy ban kiểm toán			
1	Ông Bùi Tiến Đức	Chủ tịch	180.000.000
2	Bà Nguyễn Bích Nghĩa	Thành viên	120.000.000
Tổng			300.000.000

4.2. Kế hoạch thù lao, kinh phí hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2026

Hội đồng quản trị kính trình ĐHĐCĐ thông qua tổng kinh phí hoạt động và thù lao của Hội đồng quản trị trong năm 2026 sẽ ở mức tối đa không quá 2,4 tỷ đồng. Sau đó, Hội đồng quản trị sẽ phân phối lại theo sự đóng góp của mỗi thành viên cho Công ty, đảm bảo phù hợp với Điều lệ và các quy định hiện hành.

Vấn đề 5: Lựa chọn công ty kiểm toán thực hiện soát xét Báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua danh sách công ty kiểm toán độc lập được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận để thực hiện soát xét Báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026; đồng thời, ủy quyền cho Hội

đồng quản trị lựa chọn, ký kết hợp đồng với công ty kiểm toán thuộc danh sách được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty xem xét chấp thuận thông qua.

T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Phan Hồng Phúc



Số: .../2026/BBH-DHGD

An Giang, ngày ... tháng ... năm 2026



DỰ THẢO

BIÊN BẢN CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

- **Tên Công ty** : Công ty Cổ phần Tàu cao tốc Superdong - Kiên Giang
- **Trụ sở chính** : Số 187 Nguyễn Trung Trực, Khu phố 5, Đặc khu Phú Quốc, tỉnh An Giang
- **Điện thoại** : (0297) 3980 111 Fax: (0297) 3846 180
- **Mã số doanh nghiệp** : Công ty chính thức hoạt động dưới hình thức Công ty cổ phần theo Giấy chứng nhận đầu tư số 561023000003 do Ban quản lý ĐPTT đảo Phú Quốc cấp ngày 22/01/2010 và đổi sang Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 1700556108 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Kiên Giang cấp thay thế nội dung đăng ký kinh doanh trong Giấy chứng nhận đầu tư ngày 04/12/2015, đăng ký thay đổi lần thứ 24 ngày 26/07/2024.
- **Thời gian** : 08 giờ 30, ngày 24 tháng 04 năm 2026
- **Địa điểm họp** : Khách sạn Windsor Plaza – 18 An Dương Vương, phường An Đông, Thành phố Hồ Chí Minh.

PHẦN I: GIỚI THIỆU KHAI MẠC CUỘC HỌP

1. Báo cáo kiểm tra tư cách đại biểu

- Người báo cáo: Ông/Bà ... – Chức vụ ...
- Nội dung báo cáo:
 - Tổng số cổ đông được mời tham dự: Toàn bộ cổ đông có tên trong danh sách cổ đông chốt tại ngày **26/03/2026**, sở hữu **66.497.697** cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty Cổ phần Tàu cao tốc Superdong - Kiên Giang.
 - Đại biểu tham dự Đại hội:cổ đông và đại diện cổ đông, sở hữu và đại diện sở hữu chocổ phần có quyền biểu quyết, chiếm% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Tàu cao tốc Superdong - Kiên Giang đủ điều kiện để tiến hành Đại hội.

2. Ông/Bà ... thay mặt Đoàn Chủ tọa trình bày và hướng dẫn Đại biểu biểu quyết thông qua Quy chế làm việc tại Đại hội.

Đại hội biểu quyết ...% nhất trí thông qua Quy chế làm việc.

3. Giới thiệu Đoàn Chủ tọa, bao gồm:

Ông Phan Hồng Phúc	Chủ tịch HĐQT, Chủ tọa Đại hội
Ông/Bà	TV HĐQT
Ông/Bà	TV HĐQT

Đại hội biểu quyết ...% nhất trí thông qua nhân sự Đoàn Chủ tọa.

4. Chủ tọa giới thiệu Thư ký Đại hội, bao gồm:

Ông/Bà ...	Thư ký
Ông/Bà ...	Thư ký

5. Chủ tọa giới thiệu Ban Kiểm phiếu, bao gồm:

Ông/Bà ...	Trưởng Ban Kiểm phiếu
Ông/Bà ...	Thành viên Ban Kiểm phiếu
Ông/Bà: ...	Thành viên Ban Kiểm phiếu

Đại hội biểu quyết ...% nhất trí thông qua nhân sự Ban Kiểm phiếu.

6. Ông/Bà ... thay mặt Đoàn Chủ tọa thông qua Chương trình Đại hội

Đại hội biểu quyết ...% nhất trí thông qua Chương trình Đại hội.

PHẦN II: NỘI DUNG ĐẠI HỘI

A. ĐẠI HỘI NGHE TRÌNH BÀY CÁC BÁO CÁO

Nội dung 01: Báo cáo của Hội đồng quản trị

Người trình bày: Ông/Bà ... – Chủ tịch HĐQT

Nội dung 02: Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc

Người trình bày: Ông/Bà ... – Tổng Giám đốc

Nội dung 03: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2025

Người trình bày: Bà Bùi Thị Hồng Đào – Kế toán trưởng

Nội dung 04: Báo cáo của Ông Bùi Tiến Đức – Thành viên Hội đồng quản trị độc lập

Người trình bày: Ông Bùi Tiến Đức – Thành viên HĐQT độc lập

Nội dung 05: Báo cáo của Bà Nguyễn Bích Nghĩa – Thành viên Hội đồng quản trị độc lập

Người trình bày: Bà Nguyễn Bích Nghĩa – Thành viên HĐQT độc lập

Nội dung 06: Báo cáo hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập trong Ủy ban kiểm toán

Người trình bày: Ông Bùi Tiến Đức – Chủ tịch Ủy ban kiểm toán

B. ĐẠI HỘI NGHE TRÌNH BÀY CÁC NỘI DUNG CỦA TỜ TRÌNH

Ông/Bà ... trình bày Tờ trình về các vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ, cụ thể:

- Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2025;
- Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2025 và kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2026;
- Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2026;
- Báo cáo thù lao của Hội đồng quản trị, Ủy ban kiểm toán năm 2026 và kế hoạch thù lao, kinh phí hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2026;
- Lựa chọn công ty kiểm toán thực hiện soát xét Báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026;



PHẦN III. Ý KIẾN CỦA ĐẠI BIỂU:

Sau khi nghe trình bày các nội dung trình Đại hội đồng cổ đông, các Đại biểu đã nêu các câu hỏi sau:

- 1.....
- 2.....
- 3.....

Ông Phan Hồng Phúc – Chủ tọa cuộc họp cùng Đoàn Chủ tọa đã giải đáp các câu hỏi của đại biểu như sau:

- 1.....
- 2.....
- 3.....

PHẦN IV. ĐẠI BIỂU BIỂU QUYẾT

Vào lúc ... giờ ... phút,

- Số lượng Đại biểu tham dự Đại hội: ...
- Đại diện cho: phiếu biểu quyết chiếm:% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả Đại biểu có quyền biểu quyết.

Đại hội biểu quyết theo phương thức biểu quyết bỏ phiếu kín các nội dung với kết quả biểu quyết như sau:

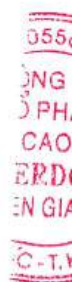
- Tổng số tờ phiếu phát ra: ... đại diện cho ...phiếu biểu quyết, chiếm ...% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của Đại biểu tham dự và biểu quyết.
- Tổng số tờ phiếu thu về: ... đại diện cho ...phiếu biểu quyết, chiếm ...% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của Đại biểu tham dự và biểu quyết.
- Tổng số tờ phiếu không thu về: ... đại diện cho ...phiếu biểu quyết, chiếm ...% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của Đại biểu tham dự và biểu quyết.

Kết quả kiểm phiếu chi tiết từng nội dung như sau:

Nội dung 1: Báo cáo của Hội đồng quản trị

Tổng số tờ phiếu hợp lệ: ... đại diện cho: ... phiếu biểu quyết, chiếm: ...% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của Đại biểu tham dự và biểu quyết.

- Tổng số tờ phiếu tán thành: ... đại diện cho: ... phiếu biểu quyết, chiếm: ...% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của Đại biểu tham dự và biểu quyết.
- Tổng số tờ phiếu không tán thành: ... đại diện cho: ... phiếu biểu quyết, chiếm: ...% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của Đại biểu tham dự và biểu quyết.
- Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: ... đại diện cho: ...phiếu biểu quyết, chiếm: ...% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của Đại biểu tham dự và biểu quyết.



Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: ... đại diện cho: ... phiếu biểu quyết, chiếm: ...% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của Đại biểu tham dự và biểu quyết.

Như vậy, Nội dung 1 đã được thông qua với tỷ lệ%.

Nội dung 2: Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc

Tổng số tờ phiếu hợp lệ: ... đại diện cho: ... phiếu biểu quyết, chiếm: ...% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của Đại biểu tham dự và biểu quyết.

- Tổng số tờ phiếu tán thành: ... đại diện cho: ... phiếu biểu quyết, chiếm: ...% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của Đại biểu tham dự và biểu quyết.
- Tổng số tờ phiếu không tán thành: ... đại diện cho: ... phiếu biểu quyết, chiếm: ...% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của Đại biểu tham dự và biểu quyết.
- Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: ... đại diện cho: ... phiếu biểu quyết, chiếm: ...% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của Đại biểu tham dự và biểu quyết.

Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: ... đại diện cho: ... phiếu biểu quyết, chiếm: ...% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của Đại biểu tham dự và biểu quyết.

Như vậy, Nội dung 2 đã được thông qua với tỷ lệ%.

Nội dung 3: Báo cáo của Ông Bùi Tiến Đức – Thành viên Hội đồng quản trị độc lập

Tổng số tờ phiếu hợp lệ: ... đại diện cho: ... phiếu biểu quyết, chiếm: ...% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của Đại biểu tham dự và biểu quyết.

- Tổng số tờ phiếu tán thành: ... đại diện cho: ... phiếu biểu quyết, chiếm: ...% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của Đại biểu tham dự và biểu quyết.
- Tổng số tờ phiếu không tán thành: ... đại diện cho: ... phiếu biểu quyết, chiếm: ...% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của Đại biểu tham dự và biểu quyết.
- Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: ... đại diện cho: ... phiếu biểu quyết, chiếm: ...% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của Đại biểu tham dự và biểu quyết.

Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: ... đại diện cho: ... phiếu biểu quyết, chiếm: ...% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của Đại biểu tham dự và biểu quyết.

Như vậy, Nội dung 3 đã được thông qua với tỷ lệ%.

Nội dung 4: Báo cáo của Bà Nguyễn Bích Nghĩa – Thành viên Hội đồng quản trị độc lập

Tổng số tờ phiếu hợp lệ: ... đại diện cho: ... phiếu biểu quyết, chiếm: ...% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của Đại biểu tham dự và biểu quyết.

- Tổng số tờ phiếu tán thành: ... đại diện cho: ... phiếu biểu quyết, chiếm: ...% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của Đại biểu tham dự và biểu quyết.
- Tổng số tờ phiếu không tán thành: ... đại diện cho: ... phiếu biểu quyết, chiếm: ...% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của Đại biểu tham dự và biểu quyết.
- Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: ... đại diện cho: ... phiếu biểu quyết, chiếm: ...% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của Đại biểu tham dự và biểu quyết.

Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: ... đại diện cho: ... phiếu biểu quyết, chiếm: ...% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của Đại biểu tham dự và biểu quyết.



Như vậy, Nội dung 4 đã được thông qua với tỷ lệ%.

Nội dung 5: Báo cáo hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập trong Ủy ban kiểm toán

Tổng số tờ phiếu hợp lệ: ... đại diện cho: ... phiếu biểu quyết, chiếm: ...% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của Đại biểu tham dự và biểu quyết.

- Tổng số tờ phiếu tán thành: ... đại diện cho: ... phiếu biểu quyết, chiếm: ...% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của Đại biểu tham dự và biểu quyết.
- Tổng số tờ phiếu không tán thành: ... đại diện cho: ... phiếu biểu quyết, chiếm: ...% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của Đại biểu tham dự và biểu quyết.
- Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: ... đại diện cho: ... phiếu biểu quyết, chiếm: ...% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của Đại biểu tham dự và biểu quyết.

Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: ... đại diện cho: ... phiếu biểu quyết, chiếm: ...% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của Đại biểu tham dự và biểu quyết.

Như vậy, Nội dung 5 đã được thông qua với tỷ lệ%.

Nội dung 6: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2025

Tổng số tờ phiếu hợp lệ: ... đại diện cho: ... phiếu biểu quyết, chiếm: ...% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của Đại biểu tham dự và biểu quyết.

- Tổng số tờ phiếu tán thành: ... đại diện cho: ... phiếu biểu quyết, chiếm: ...% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của Đại biểu tham dự và biểu quyết.
- Tổng số tờ phiếu không tán thành: ... đại diện cho: ... phiếu biểu quyết, chiếm: ...% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của Đại biểu tham dự và biểu quyết.
- Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: ... đại diện cho: ... phiếu biểu quyết, chiếm: ...% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của Đại biểu tham dự và biểu quyết.

Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: ... đại diện cho: ... phiếu biểu quyết, chiếm: ...% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của Đại biểu tham dự và biểu quyết.

Như vậy, Nội dung 6 đã được thông qua với tỷ lệ%.

Nội dung 7: Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2025 và kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2026

7.1. Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2025

Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn kết quả hoạt động kinh doanh năm 2025 của Công ty với các chỉ tiêu chính:

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2025	Thực hiện 2025	%TH/KH
1	Vốn điều lệ (triệu đồng)	664.977	664.977	100,00%
2	Doanh thu thuần (triệu đồng)	418.252	421.949	100,88%
3	Lợi nhuận sau thuế (triệu đồng)	35.685	47.918	134,28%

7.2. Kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2026

Đại hội đồng cổ đông thông qua kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2026 như sau:

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2025	Kế hoạch 2026	%KH 2026/TH 2025
1	Vốn điều lệ (triệu đồng)	664.977	664.977	100,00%
2	Doanh thu thuần (triệu đồng)	421.949	483.716	114,64%
3	Lợi nhuận sau thuế (triệu đồng)	47.918	47.998	100,17%
4	Cổ tức (*)	5%	5%	100,00%

(*) Mức cổ tức được chi trả theo kết quả phân phối lợi nhuận được ĐHCĐ Công ty thông qua cho năm tài chính 2025 và dự kiến kế hoạch cho năm tài chính 2026

Tổng số tờ phiếu hợp lệ: ... đại diện cho: ... phiếu biểu quyết, chiếm: ...% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của Đại biểu tham dự và biểu quyết.

- Tổng số tờ phiếu tán thành: ... đại diện cho: ... phiếu biểu quyết, chiếm: ...% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của Đại biểu tham dự và biểu quyết.
- Tổng số tờ phiếu không tán thành: ... đại diện cho: ... phiếu biểu quyết, chiếm: ...% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của Đại biểu tham dự và biểu quyết.
- Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: ... đại diện cho: ... phiếu biểu quyết, chiếm: ...% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của Đại biểu tham dự và biểu quyết.

Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: ... đại diện cho: ... phiếu biểu quyết, chiếm: ...% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của Đại biểu tham dự và biểu quyết.

Như vậy, Nội dung 7 đã được thông qua với tỷ lệ%.

Nội dung 8: Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 và Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2026

Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 và Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2026 như sau:

8.1. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025:

(ĐVT: đồng)

Nội dung	Thuyết minh	Cách tính	Năm 2025
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối			
Lợi nhuận sau thuế (LNST) năm 2025	1		47.918.395.232
LNST chưa phân phối của các năm trước	2		165.814.797.701
Tổng LNST chưa phân phối tại 31/12/2025	3	= (1) + (2)	213.733.192.933
Trích lập các quỹ	4	-	-
Phân phối lợi nhuận năm 2025			
Trả cổ tức bằng tiền mặt 5% (*)	5	= VDL*5%	33.248.848.500

Nội dung	Thuyết minh	Cách tính	Năm 2025
Lợi nhuận chưa phân phối còn lại	6	= (3) - (5)	180.484.344.433

(*) Trả cổ tức bằng tiền mặt: Ủy quyền cho Hội đồng quản trị chọn thời điểm thích hợp chốt danh sách cổ đông và triển khai việc chia cổ tức cho cổ đông theo quy định.

8.2 Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2026

Công ty dự kiến sẽ tiếp tục chia cổ tức năm 2026 với tỷ lệ bằng 5% Vốn điều lệ tại thời điểm chi trả. Hình thức và thời điểm chi trả cổ tức năm 2026 sẽ được trình và quyết định tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2027.

Tổng số tờ phiếu hợp lệ: ... đại diện cho: ... phiếu biểu quyết, chiếm: ...% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của Đại biểu tham dự và biểu quyết.

- Tổng số tờ phiếu tán thành: ... đại diện cho: ... phiếu biểu quyết, chiếm: ...% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của Đại biểu tham dự và biểu quyết.
- Tổng số tờ phiếu không tán thành: ... đại diện cho: ... phiếu biểu quyết, chiếm: ...% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của Đại biểu tham dự và biểu quyết.
- Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: ... đại diện cho: ... phiếu biểu quyết, chiếm: ...% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của Đại biểu tham dự và biểu quyết.

Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: ... đại diện cho: ... phiếu biểu quyết, chiếm: ...% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của Đại biểu tham dự và biểu quyết.

Như vậy, Nội dung 8 đã được thông qua với tỷ lệ%.

Nội dung 9: Thông qua Báo cáo thù lao của Hội đồng quản trị, Ủy ban kiểm toán năm 2025 và kế hoạch thù lao, kinh phí hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2026

9.1. Báo cáo thù lao của Hội đồng quản trị, Ủy ban kiểm toán thực hiện năm 2025

(ĐVT: đồng)

STT	Họ và tên	Chức danh	Tổng thù lao
Hội đồng quản trị			
1	Ông Phan Hồng Phúc	Chủ tịch HĐQT	480.000.000
2	Bà Nguyễn Thị Ngọc Nhung	Phó CT HĐQT	240.000.000
3	Ông Puan Kwong Siing	Thành viên HĐQT	120.000.000
4	Bà Hà Nguyệt Nhi	Thành viên HĐQT	120.000.000
5	Bà Nguyễn Thị Kim Hồng	Thành viên HĐQT	120.000.000

STT	Họ và tên	Chức danh	Tổng thù lao
6	Bà Nguyễn Bích Nghĩa	Thành viên HĐQT	120.000.000
7	Ông Bùi Tiến Đức	Thành viên HĐQT	120.000.000
Tổng			1.320.000.000
Ủy ban kiểm toán			
1	Ông Bùi Tiến Đức	Chủ tịch	180.000.000
2	Bà Nguyễn Bích Nghĩa	Thành viên	120.000.000
Tổng			300.000.000

9.2. Kế hoạch thù lao, kinh phí hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2026

DHĐCĐ thông qua tổng kinh phí hoạt động và thù lao của Hội đồng quản trị trong năm 2026 sẽ ở mức tối đa không quá 2,4 tỷ đồng. Sau đó, Hội đồng quản trị sẽ phân phối lại theo sự đóng góp của mỗi thành viên cho Công ty, đảm bảo phù hợp với Điều lệ và các quy định hiện hành.

Tổng số tờ phiếu hợp lệ: ... đại diện cho: ... phiếu biểu quyết, chiếm: ...% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của Đại biểu tham dự và biểu quyết.

- Tổng số tờ phiếu tán thành: ... đại diện cho: ... phiếu biểu quyết, chiếm: ...% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của Đại biểu tham dự và biểu quyết.
- Tổng số tờ phiếu không tán thành: ... đại diện cho: ... phiếu biểu quyết, chiếm: ...% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của Đại biểu tham dự và biểu quyết.
- Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: ... đại diện cho: ... phiếu biểu quyết, chiếm: ...% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của Đại biểu tham dự và biểu quyết.

Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: ... đại diện cho: ... phiếu biểu quyết, chiếm: ...% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của Đại biểu tham dự và biểu quyết.

Như vậy, Nội dung 9 đã được thông qua với tỷ lệ%.

Nội dung 10: Thông qua việc Lựa chọn công ty kiểm toán thực hiện soát xét Báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026

Đại hội đồng cổ đông thông qua danh sách công ty kiểm toán độc lập được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận để thực hiện soát xét Báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026; đồng thời, ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn, ký kết hợp đồng với công ty kiểm toán thuộc danh sách được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận.

Tổng số tờ phiếu hợp lệ: ... đại diện cho: ... phiếu biểu quyết, chiếm: ...% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của Đại biểu tham dự và biểu quyết.



- Tổng số tờ phiếu tán thành: ... đại diện cho: ... phiếu biểu quyết, chiếm: ...% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của Đại biểu tham dự và biểu quyết.
- Tổng số tờ phiếu không tán thành: ... đại diện cho: ... phiếu biểu quyết, chiếm: ...% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của Đại biểu tham dự và biểu quyết.
- Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: ... đại diện cho: ... phiếu biểu quyết, chiếm: ...% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của Đại biểu tham dự và biểu quyết.

Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: ... đại diện cho: ... phiếu biểu quyết, chiếm: ...% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của Đại biểu tham dự và biểu quyết.

Như vậy, Nội dung 10 đã được thông qua với tỷ lệ%.

PHẦN V. THÔNG QUA BIÊN BẢN VÀ NGHỊ QUYẾT CUỘC HỌP

Tại thời điểm ... giờ ... phút,

- Số lượng Đại biểu tham dự Đại hội: ...
- Đại diện cho: phiếu biểu quyết chiếm:% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả Đại biểu có quyền biểu quyết.

Người trình bày: Ông/Bà, đọc Biên bản và Nghị quyết của Đại hội.

Đại hội biểu quyết và nhất trí thông qua toàn văn Biên bản cuộc họp Đại hội cổ đông thường niên năm 2026 với% số phiếu tán thành.

Đại hội biểu quyết và nhất trí thông qua toàn văn Nghị quyết cuộc họp Đại hội cổ đông thường niên năm 2026 với% số phiếu tán thành.

Biên bản này được lưu tại Công ty Cổ phần Tàu cao tốc Superdong – Kiên Giang.

Đại hội kết thúc giờ cùng ngày.

THƯ KÝ ĐẠI HỘI

TM. ĐOÀN CHỦ TỌA

Chủ tọa



Số: .../2026/NQ-ĐHĐ

..., ngày ... tháng ... năm 2026

DỰ THẢO

**NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN TÀU CAO TỐC SUPERDONG - KIÊN GIANG**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Tàu cao tốc Superdong - Kiên Giang;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 số ngày 24/04/2026.

QUYẾT NGHỊ

Đại hội đồng cổ đông thông qua Nghị quyết với các nội dung như sau:

Điều 1: Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số cổ phần tán thành là ... chiếm tỷ lệ ...% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Điều 2: Thông qua Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số cổ phần tán thành là ... chiếm tỷ lệ ...% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Điều 3: Thông qua Báo cáo của Ông Bùi Tiến Đức – Thành viên Hội đồng quản trị độc lập

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số cổ phần tán thành là ... chiếm tỷ lệ ...% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Điều 4: Thông qua Báo cáo của Bà Nguyễn Bích Nghĩa – Thành viên Hội đồng quản trị độc lập

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số cổ phần tán thành là ... chiếm tỷ lệ ...% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Điều 5: Thông qua Báo cáo hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập trong Ủy ban kiểm toán

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số cổ phần tán thành là ... chiếm tỷ lệ ...% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Điều 6: Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2025

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số cổ phần tán thành là ... chiếm tỷ lệ ...% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Điều 7: Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2025 và kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2026

7.1. Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2025

Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn kết quả hoạt động kinh doanh năm 2025 của Công ty với các chỉ tiêu chính:

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2025	Thực hiện 2025	%TH/KH
1	Vốn điều lệ (triệu đồng)	664.977	664.977	100,00%
2	Doanh thu thuần (triệu đồng)	418.252	421.949	100,88%
3	Lợi nhuận sau thuế (triệu đồng)	35.685	47.918	134,28%

7.2. Kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2026

Đại hội đồng cổ đông thông qua kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2026 như sau:

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2025	Kế hoạch 2026	%KH 2026/TH 2025
1	Vốn điều lệ (triệu đồng)	664.977	664.977	100,00%
2	Doanh thu thuần (triệu đồng)	421.949	483.716	114,64%
3	Lợi nhuận sau thuế (triệu đồng)	47.918	47.998	100,17%
4	Cổ tức (*)	5%	5%	100,00%

(*) Mức cổ tức được chi trả theo kết quả phân phối lợi nhuận được ĐHĐCĐ Công ty thông qua cho năm tài chính 2025 và dự kiến kế hoạch cho năm tài chính 2026.

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số cổ phần tán thành là ... chiếm tỷ lệ ...% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Điều 8: Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 và Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2026

Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 và Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2026 như sau:

8.1. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025:

(ĐVT: đồng)

Nội dung	Thuyết minh	Cách tính	Năm 2024
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối			
Lợi nhuận sau thuế (LNST) năm 2025	1		47.918.395.232
LNST chưa phân phối của các năm trước	2		165.814.797.701
Tổng LNST chưa phân phối tại	3	= (1) + (2)	213.733.192.933

Nội dung	Thuyết minh	Cách tính	Năm 2024
31/12/2025			
Trích lập các quỹ	4	-	-
Phân phối lợi nhuận năm 2025			
Trả cổ tức bằng tiền mặt 5% (*)	5	= VDL*5%	33.248.848.500
Lợi nhuận chưa phân phối còn lại	6	= (3) - (5)	180.484.344.433

(*) Trả cổ tức bằng tiền mặt: Ủy quyền cho Hội đồng quản trị chọn thời điểm thích hợp chốt danh sách cổ đông và triển khai việc chia cổ tức cho cổ đông theo quy định.

8.2 Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2026

Công ty dự kiến sẽ tiếp tục chia cổ tức năm 2026 với tỷ lệ bằng 5% Vốn điều lệ tại thời điểm chi trả. Hình thức và thời điểm chi trả cổ tức năm 2026 sẽ được trình và quyết định tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2027.

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số cổ phần tán thành là ... chiếm tỷ lệ ...% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Điều 9: Thông qua Báo cáo thù lao của Hội đồng quản trị, Ủy ban kiểm toán năm 2025 và kế hoạch thù lao, kinh phí hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2026

9.1. Báo cáo thù lao của Hội đồng quản trị, Ủy ban kiểm toán thực hiện năm 2025

(ĐVT: đồng)

STT	Họ và tên	Chức danh	Tổng thù lao
Hội đồng quản trị			
1	Ông Phan Hồng Phúc	Chủ tịch HĐQT	480.000.000
2	Bà Nguyễn Thị Ngọc Nhung	Phó CT HĐQT	240.000.000
3	Ông Puan Kwong Siing	Thành viên HĐQT	120.000.000
4	Bà Hà Nguyệt Nhi	Thành viên HĐQT	120.000.000
5	Bà Nguyễn Thị Kim Hồng	Thành viên HĐQT	120.000.000
6	Bà Nguyễn Bích Nghĩa	Thành viên HĐQT	120.000.000
7	Ông Bùi Tiến Đức	Thành viên HĐQT	120.000.000
Tổng			1.320.000.000

5108
TY
ẤN
TỐC
ONG
ANG
KIẾN G

STT	Họ và tên	Chức danh	Tổng thù lao
Ủy ban kiểm toán			
1	Ông Bùi Tiến Đức	Chủ tịch	180.000.000
2	Bà Nguyễn Bích Nghĩa	Thành viên	120.000.000
Tổng			300.000.000

9.2. Kế hoạch thù lao, kinh phí hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2026

DHĐCĐ thông qua tổng kinh phí hoạt động và thù lao của Hội đồng quản trị trong năm 2026 sẽ ở mức tối đa không quá 2,4 tỷ đồng. Sau đó, Hội đồng quản trị sẽ phân phối lại theo sự đóng góp của mỗi thành viên cho Công ty, đảm bảo phù hợp với Điều lệ và các quy định hiện hành.

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số cổ phần tán thành là ... chiếm tỷ lệ ...% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Điều 10: Thông qua việc Lựa chọn công ty kiểm toán thực hiện soát xét Báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026

Đại hội đồng cổ đông thông qua danh sách công ty kiểm toán độc lập được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận để thực hiện soát xét Báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026; đồng thời, ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn, ký kết hợp đồng với công ty kiểm toán thuộc danh sách được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận.

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số cổ phần tán thành là ... chiếm tỷ lệ ...% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Nghị quyết được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Tàu cao tốc Superdong – Kiên Giang thông qua toàn văn tại cuộc họp. Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các cá nhân liên quan có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Nơi nhận:

- HDQT;
- Ban Tổng Giám đốc;
- Cổ đông;
- Lưu: Công ty.

**TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Phan Hồng Phúc



CTCP TÀU CAO TỐC SUPERDONG – KIÊN GIANG
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026



PHIẾU BIỂU QUYẾT
MÃ ĐẠI BIỂU: SKG.000...

MẪU

Họ và tên Đại biểu: ...

Số lượng phiếu biểu quyết sở hữu: ... phiếu biểu quyết

Số lượng phiếu biểu quyết nhận ủy quyền: ... phiếu biểu quyết

Tổng số lượng phiếu biểu quyết đại diện: ... phiếu biểu quyết

(Quý Đại biểu đánh dấu vào ô Ý kiến lựa chọn theo từng Nội dung biểu quyết)

NỘI DUNG	Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến
Nội dung 01: Báo cáo của Hội đồng quản trị			
Nội dung 02: Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc			
Nội dung 03: Báo cáo của Ông Bùi Tiến Đức – Thành viên Hội đồng quản trị độc lập			
Nội dung 04: Báo cáo của Bà Nguyễn Bích Nghĩa – Thành viên Hội đồng quản trị độc lập			
Nội dung 05: Báo cáo hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập trong Ủy ban kiểm toán			
Nội dung 06: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2025			
Nội dung 07: Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2025 và kế hoạch năm 2026			
Nội dung 08: Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2026			
Nội dung 09: Báo cáo thù lao của Hội đồng quản trị, Ủy ban kiểm toán năm 2025 và kế hoạch thù lao, kinh phí hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2026			
Nội dung 10: Lựa chọn công ty kiểm toán soát xét báo cáo bán niên và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026			

Hướng dẫn:

Cổ đông đánh dấu chọn vào 1 trong 3 ô: **Tán thành/Không tán thành/Không có ý kiến** đối với từng nội dung biểu quyết.

Ngày ... tháng ... năm 2026

ĐẠI BIỂU

(Ký và Ghi rõ đầy đủ họ tên)